

RA NGÀY CHỦ NHẬT

B

thiếu nhi

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC

Chủ nhiệm : NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG Chủ biên : NHẬT-TIẾN

Tòa soạn : 159, Thiệu Trị (Phú Nhuận) Saigon — Đ.T. 42.152

Cơ sở phát hành : 62 Lê Lợi, Saigon — Điện thoại 20.348



30

TOÀN DÂN GHI NHỚ CÔNG ƠN
HAI BÀ TRƯNG

Hộp Thư

ĐỒ VUI CÓ THƯỞNG SỐ 29

Nhắn tin : Vì số Tân xuân phải in xong trước Tết Nhâm Thìn, nên trong thời gian bận rộn, tòa soạn sơ ý tính sai ngày phát hành, do đó số Tân Xuân thay vì ra ngày 27-2-72 lại để ngày 20-2-72. Vì lý do đó, nên số 29 phát hành ngày 15-3-1972, mục đồ vui có thưởng lại cho kỳ hạn chót là 4-3-1972 (người phụ trách đồ vui cần cứ vào ngày phát hành in trên báo để ấn định kỳ hạn chót). Do sự sơ xuất này mà nhiều em ở xa bờ ngõ, không hiểu dụng ý của tòa soạn, nên không gửi bài dự thi. Và một số em khác lại viết thư về trách tòa soạn ở chỗ có dụng ý gì đó. Thực sự, tòa soạn khi đặt ra mục Đồ vui hàng tuần chỉ cốt làm một phương tiện giải trí cho các em, các em tham dự càng đông, trúng giải càng nhiều, tòa soạn càng lấy đó làm khích lệ, vì công việc ấy cũng nằm trong chủ trương của tờ báo là cung cấp cho các em một phương tiện giải trí và giáo dục (giải trí trước, giáo dục sau). Cho nên, dù báo có in lầm ngày 4-3-72 là hết hạn, tòa soạn vẫn thu nhận bài tới 11-3-72 mới khóa sổ. Sau đây là lời giải đáp 2 câu hỏi trong số 28 :

Câu hỏi thứ nhất : 5 cô thợ may có thể may 5 chiếc áo dài trong 5 ngày, vậy muốn may 50 chiếc áo dài trong 50 ngày thì cần bao nhiêu cô ?

Đáp : 5 cô may 5 chiếc áo trong 5 ngày, thì 1 cô may 1 chiếc áo cũng trong 5 ngày. Và 1 cô may trong 50 ngày thì được 10 chiếc áo. Vậy muốn may trong 50 ngày được 50 chiếc áo thì phải cần 5 cô.

Đáp số : 5 cô.

Câu hỏi thứ nhì : Đó là đoạn văn trích trong bài Thư chủ nhiệm gửi các em Thiếu Nhi đang trong báo 22 ra ngày 9-1-1972.

Sau đây là danh sách các em đáp trúng, các em có thể tới lãnh báo tại tòa soạn để tránh sự thất lạc xảy ra.

DANH SÁCH CÁC EM ĐOÁN TRÚNG ĐỒ VUI CÓ THƯỞNG SỐ 28

Thạch Khanh (Saigon 1) Tống sơn Hùng (Tự Đức) Nguyễn Xin (Gia định) Nguyễn ngọc Anh (Saigon 2) Bùi thị Ngọc Tâm (Phan rang) Ngô thị Bạch Vân (Gia định) Ngô anh Quân (Gia định) Hàn ngọc Diễm Thủy (Gia định) Đoàn viết Thắng (Saigon 10) Long như Tùng (Gia định) Phạm đình Đăng (Saigon) Nguyễn thị Cẩm Châu (Gia định) Văn thiên Long (Saigon) Hồ xuân Sơn (Gia định) Nguyễn hữu Đức (Saigon) Khiếu anh Sơn (Saigon) Trần công Lưỡng (Gia định) Đỗ hoàng Chí Phương (cầu Chữ Y) Lê phụng Sơn (Gia định) Trần thanh Tâm (Saigon) Trần thị Thu (Phước thọ) Ngô minh Anh (Chợ lớn) Võ văn Hiếu (Gia định) Nguyễn văn Tùng (Saigon 5) Nguyễn mạnh Hùng (Saigon) 1 em ở số 4 Lê quang Liêm (Saigon 5) Lê phụng Hoàng (Gia định) Nguyễn hữu Đức (Saigon) Ngô thị Mỹ Tiên (Saigon 8) Nguyễn tiến Dũng (Gia định) Nguyễn thị Thu Hương (Saigon 3) Phạm văn Lương (Phước nhuận) Phạm Lanh (Gia định) Lê văn Đức (Saigon) Đỗ văn Chiển (Thị nghệ) Nguyễn thị Phi (Gia định) Bích Huyền (Gia định) Châu thị Phương (Phước nhuận) Đoàn quốc Tuấn (Chợ Lớn) Ngô minh Mẫn (Saigon) Nguyễn hoàng Hải (Thánh Tâm, Chí Hòa) Phạm thế Lân (Saigon) Nguyễn thành Tài (Lớp 5 trường La San, Qui Nhơn) Trần trường Phong (Tây Ninh).

Hộp Thư Vườn Hồng

Chị Đỗ Phương Khanh trả lời

Em PHẠM HÙNG SƠN, Tuy-hòa
Chị vừa gửi bảo đảm cho em từ số 1 tới số 5, chắc em đã nhận được rồi chứ.

Em NGUY HOA CẢI, Đà Nẵng.
Chị gửi cho em số 7 để em coi thể lệ mà làm phiếu lý lịch thể gia đình, em mua 50 d tem bỏ vào thư hoàn về tòa soạn nghe em. Tòa soạn rất hân hoan có em góp thêm nụ cười.

Em KHÁNH NGÀ, Pleiku. Bánh bông lan cứng vì nhiều yếu tố. Thứ nhất là em đánh chưa nổi trứng, thứ hai là tại bột mì xấu hoặc nhiều bột thứ ba là tại lò nướng nóng quá hoặc không đủ nóng v.v... Để kỳ tới sẽ có bánh bông lan nghe em. Em bé mà siêng quá xá.

Em NGUYỄN HOÀI, Tam Kỳ.
Tòa soạn vẫn gửi báo cho em đều đặn. Từ nay sẽ gửi bảo đảm em à. Chú N.T. rất cảm động thấy các em tin cậy và yêu mến, sao lại « ki » đầu em được. Em là một cậu bé dễ thương hết sức, tuy nhiên, hơi cần thận quá cho nên luôn luôn sợ người khác buồn. Tính ấy tốt nhưng dễ bị mặc cảm.

Em TRẦN VĂN ĐẦY, Đà Nẵng
Chị gửi số 7 để em làm phiếu lý lịch đó em. Em hoàn lại cho tòa soạn 50 d nghe em.

Em THẢO, Saigon. « Thiếu Nhi đóng bộ hiện nay không thua Spirou của Pháp », em làm chị lên tinh thần ghê. Nhưng chị hy vọng T.N. đóng bộ được các em ưa thích hơn Spirou vì Spirou không phải của đại chúng, chỉ có một thiểu số các em đọc được mà thôi. Còn T.N. là tuần báo của Thiếu Nhi Việt Nam, để cho Thiếu Nhi V.N. đọc, nói lên tiếng nói trong sáng của các em, cho nên nó rất xứng đáng được các em chờ đón từng tuần đúng không em ?

Em ANH QUÂN Biên-hòa. Bút hiệu của em trùng với một nhà báo rất nổi tiếng. Em nên đổi đi. Ngoài hai cuốn Luyện Văn và Viết và đọc tiểu thuyết, em còn có thể đọc thêm Hương Sắc trong vườn văn, Nghề Viết Văn, và bộ giảng văn của Giáo Sư Trần bằng Phong, rất hay em à.

Em ĐỖ NGUYỄN THẮNG Đalat
Thư em tòa soạn nhận được đúng 2 tháng sau ngày em viết. Lâu lâu bác bưu điện lại đăng trí, chắc em nóng ruột quá phải không em. Thôi đừng giận, tội nghiệp bác ấy em nhé.

Em Trương minh Trí, Tháp Chàm: Thật ra, chỉ có Thiếu Nhi không nên đọc nhiều loại sách của người lớn, chứ còn sách của Thiếu Nhi thì nếu người lớn mà còn tâm hồn trong sáng, vẫn thích đọc như thường, đó là trường hợp của em. Tòa soạn rất cảm ơn về các nhận xét kỹ càng của em.

(xem tiếp trang bìa sau)

thiếu nhi

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG — Chủ biên: NHẬT-TIỀN

Tòa soạn: 159 Thiệu-Trí (Phú Nhuận) Sài Gòn Điện Thoại 42.152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi — Sài Gòn Điện thoại 20.348

Mục Lục

BÀI	TRANG
— Thư chủ nhiệm của Nguyễn Hùng Trương	1
— Thắc mắc của em Bách Khoa phụ trách	2
— Cùng soi lại gương Hai Bà	3
— Phất cờ Nương Tử tranh Nguyễn Lễ	5
— Giải trí: ao thuật, đồ vui hàng tuần, trò chơi, ô chữ lịch sử	8
— Giảng định phân lực (thủ Công)	10
— Jules Verne, người giàu óc tưởng tượng của Nguyễn Thư	11
— Tarzan về rìa Đàng Linh sưu tầm	12
— Chó Bắc cực của Đặng Hoàng phóng dịch	13
— Bài luận hay nhất lớp	14
— Cuộc thi sáng tác	15
— Vườn Hồng Đỗ Phương Khanh phụ trách	16
— Bướm trong vườn	18
— Một võ sinh VN của Tê Xuyên	19
— Muốn hồng nghìn rìa	20
— Trang ký thuật của Bình Electronic	21
— Bể sơn của Trương Kỳ	22
— Ai sống lâu nhất của Phạm Kim Luân	23
— Con Thục Nghi của Tuấn Long	26
— Giới thiệu sách Mui Kim' phụ trách	27
— Đào Duy Từ của Yên Phú	28
— Mò làm Văn sĩ của Nguyễn Thụy Long	30
— Đường lên núi Thiên Mã của Nhật Tiền	31
— Tiếng hú trên đỉnh non Chà Hóc của Văn Hạnh	32

THƯ CHỦ NHIỆM GỬI CÁC EM THIẾU NHI

Các em thân mến,

Sau Tết, chúng tôi có đến thăm một người bạn. Chúng tôi hỏi thăm trong mấy ngày Xuân, anh ta có được vui chăng. Anh bạn trả lời: Tôi định lên Đà Lạt hoặc ra Vũng Tàu nghỉ ít hôm, nhưng ngại lại không đi. Ba ngày Tết, không biết làm gì, ngồi nhà mãi chán quá, trông đến mồng bốn đi làm cho đỡ buồn.

Trong quyển "Một vài cảm nghĩ", bác sĩ Nguyễn Tấn Phát than thở: Ngày chủ nhật có lẽ là ngày tôi bắt đầu ghét nhất. Ngày thường trong tuần đã có chương trình rõ rệt, sáng làm gì, trưa làm gì, tối làm gì. Trong những khoảng thời gian ấy, mình được gặp những người mình gặp hàng ngày để bàn luận những chuyện làm ăn, hoặc nói chuyện phiếm. Chủ nhật đến, chương trình đảo lộn cả, nhiều khi không biết làm gì. Muốn tìm bạn thân cũng khó vì hôm đó họ cũng ít khi có nhà. Kiếm một cái phim hay nhiều khi cũng không có nốt. Nằm ở nhà thì buồn. Thành thử nhiều khi phải đi lang thang ở phố, dân mũi ở hiệu sách hoặc ở cửa kính cho nó có việc. Đi về thêm mệt mỏi và vẫn thấy chán như thường.

Cũng hôm Tết vừa rồi, chúng tôi có đến thăm bà Mộng Tuyết. Sau khi thi sĩ Đông Hồ mất đi, bà dời về ở một căn nhà ở miệt Tân Sơn Nhất với ba người cháu nhỏ. Trong nhà có nhiều kệ chứa đầy sách. Ban ngày, mấy người cháu mắc bận công việc, bà Mộng Tuyết sống thui thủi một mình, trông nhà như vắng vẻ.

Vì là chỗ thân tình, tôi gọi bà Mộng Tuyết bằng Cô Bảy. Tôi hỏi bà: "Thưa cô bảy, cô sống một mình như vậy, có lúc nào cô thấy cô đơn và buồn chán không?" Bà Mộng Tuyết cười: "Khi nào nghĩ đến anh Đông Hồ, tôi buồn. Nhưng tôi không đủ thì giờ để đọc sách thì làm sao buồn và chán được. Có sách vở bên cạnh tôi có lúc nào cô đơn đâu. May mắn, mình được cái thú ham đọc sách nên thấy đời lúc nào cũng vui và đáng sống. Chẳng tiếc, tuổi đã lớn, mắt không còn tỏ, nên đọc hơi chậm." Lúc trước, bác sĩ Diên Hương cũng là một thi sĩ có tiếng ở Miền Nam, tác giả Quyển Phép làm thơ và Tự điển Thành ngữ Diên tích hay khuyên những người bạn trẻ nên đọc cho thật nhiều sách để mở mang kiến thức, kéo đến khi già như bác sĩ mắt mờ không còn đọc được sách.

Cô được cái thú đọc sách, ba ngày Xuân, nếu không đi đâu, làm bạn với sách, báo Xuân cũng rất thú vị. Ngày chủ nhật là dịp tốt để thưởng thức những đoạn văn hay mà ngày thường mình mãi bận công việc không thì giờ nhìn tới.

Người ham đọc sách không còn thì giờ đâu để giết, để buồn bã, để chán nản.

Nhà văn lỗi lạc Trung hoa Lâm ngữ Đường có nói : Đọc sách hay là tìm nguồn vui trong sách vở bao giờ cũng được coi là một lạc thú ở đời.

Không có bạn để tâm tình, ta làm bạn với sách vì như Descartes đã nói đọc sách là nói chuyện với những người thành thật nhất của các thế kỷ đã qua.

Các em thân mến,

Chúng tôi khuyên các em nên đọc sách, đọc rất nhiều sách và cần phải chọn sách hay và hữu ích, rồi các em sẽ thấy các em được đời ưu đãi.

thân mến
NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG

THẮC MẮC CỦA EM

CÙNG TẤT CẢ CÁC EM

Mục Thắc Mắc của Em sau khi được mở ra đã được các em tham dự rất đông đảo. Hiện nay số câu hỏi của các em gửi về chưa được trả lời đã lên tới gần 200 câu. Mặc dù người phụ trách hết sức cố gắng nhưng vì trang báo chỉ có hạn, nên buộc lòng phải để các em phải chờ đợi. Vậy theo dõi mục này mà lâu không thấy trả lời, xin các em thông cảm mà vui lòng chờ đợi đến lượt của mình. Rất cảm ơn các em.

BÁCH KHOA

HỎI: Xin cho biết tên, tuổi 13 liệt sĩ của VNQDD tuần tự bước lên máy chém ở Yên Bái năm 1930.

LÊ XUÂN PHONG (Saigon)

ĐÁP: Hồi 5 g 35 phút sáng ngày 17 tháng 6 năm 1930, thực dân Pháp đã xử tử 13 liệt sĩ của V.N.Q.D.Đ. Sau đây là thứ tự bước lên máy chém của 13 liệt sĩ Yên Bái:

1) Bùi Tử Toàn (37 tuổi) nông dân — 2) Bùi văn Chuẩn (35 tuổi) thuộc Binh đoàn Yên Bái — 3) Nguyễn An (31 tuổi) thuộc Binh đoàn Yên Bái — 4) Hà văn Lạo (25 tuổi) thợ hồ — 5) Đào văn Nhứt (?) thuộc Binh đoàn Yên Bái — 6) Ngô văn Du (?) thuộc Binh đoàn Yên Bái — 7) Nguyễn Đức Thịnh (?) thuộc Binh đoàn Yên Bái — 8) Nguyễn văn Tiềm (?) thuộc Binh đoàn Yên Bái — 9) Đỗ văn Sứ (?) thuộc Binh đoàn Yên Bái — 10) Bùi văn Cửu (?) thuộc binh đoàn Yên Bái — 11) Nguyễn như Liên tức Ngọc Tinh (20 tuổi) học sinh — 12) Phó Đức Chính (32 tuổi), sáng lập viên V.N.Q.D.Đ. — 13) Nguyễn Thái Học (28 tuổi) Đảng Trưởng V.N.Q.D.Đ.

HỎI: 1) Trái đất có 1 vệ tinh, còn các hành tinh khác có bao nhiêu vệ tinh?

2) DNA là viết tắt những chữ nào? Có thể dịch ra Việt ngữ được không?

DUY ĐỨC (Saigon)

ĐÁP: 1) Ngoài trái đất có mặt trăng là vệ tinh, trong thái dương hệ, còn các hành tinh sau đây có vệ tinh: Hỏa tinh (2 vệ tinh) Mộc tinh (11 vệ tinh), Thổ tinh (10 vệ tinh) Thiên vương tinh (4 vệ tinh) Hải vương tinh (1 vệ tinh), Diêm vương tinh (chưa rõ).

2) DNA là tên tắt của một loại acit có trong chất hữu cơ: Deoxyribonucleic Acid. Vì là danh từ hóa học nên không dịch được ra Việt ngữ.

HỎI: Các chữ sau đây có nghĩa là gì? CO, LTD, Made in CZECHOSLOVAKIA.

NGỌC DIỆN THƯ SINH (Saigon)

ĐÁP: Co là chữ viết tắt của chữ Company có nghĩa là Công Ty, LTD là chữ viết tắt của chữ Limited có nghĩa là giới hạn, hữu hạn. Made in Czechoslovakia là chế tạo tại Tiệp Khắc (Một xứ tại Đông Âu).

HỎI: Tại sao bong bóng bay được? Chúng bay lên trời rồi chúng có rơi lại không?

HUYỀN THU (Đà Lạt)

ĐÁP: Bong bóng sủi đi bay được là nhờ bơm bằng khinh khí (Hydro). Trong thùng bơm hơi người ta để kẽm vụn và xút. Khi cho nước nhều xuống, xút và kẽm sẽ sinh phản ứng để cho khinh khí (Hydro) bay ra. Khí Hydro rất nhẹ (tỷ trọng 0,069) so với không khí (tỷ trọng là 1), vì thế bong bóng có thể bay lên cao. Khi quả bóng xì hết hơi, nó sẽ rớt xuống.

HỎI: Trong các địa chỉ, em thấy có đề Sài Gòn 2. Vậy Saigon 2 là gì? Người ta chia làm bao nhiêu Saigon? Và chia như vậy có ích lợi gì không?

DZOÀN BÌNH (Saigon)

ĐÁP: Địa chỉ ghi Saigon 2 có nghĩa là thuộc về Quận 2 của Saigon. Saigon có tất cả 11 quận, vậy sẽ có từ Saigon 1 đến Saigon 11. Nhà bưu điện phân chia như vậy có cái tiện là phân loại các thư gửi đi theo từng quận, do đó việc chuyển thư sẽ mau chóng và dễ dàng hơn.

HỎI: 1) Trong 1 tam giác hiệu 2 cạnh kia nhỏ hơn cạnh thứ 3. Tổng 2 cạnh kia lớn hơn cạnh thứ 3. Vậy đó là một cái gì? (bất đẳng thức hay

(xem tiếp trang 29)

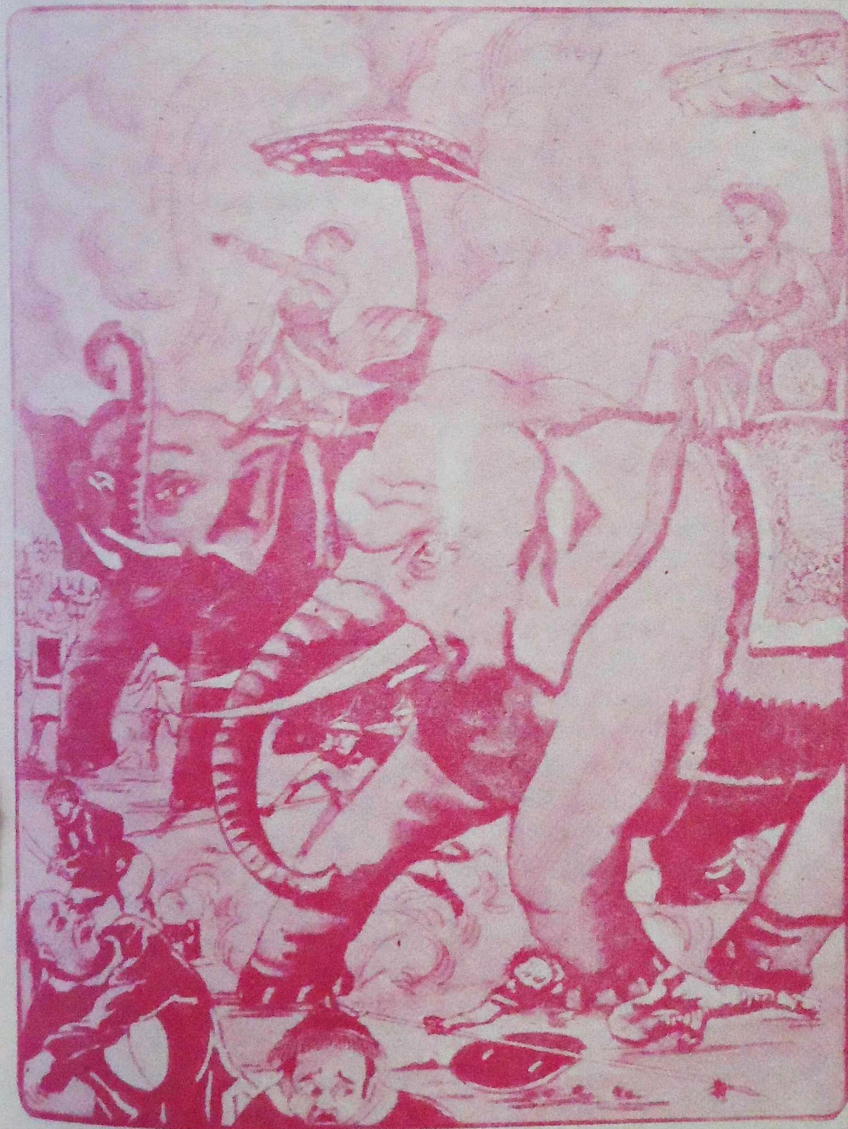
NHÂN NGÀY 6 THÁNG 2 ÂM LỊCH, LỄ KỶ NIỆM HAI BÀ TRƯNG CÙNG SOI LẠI GƯƠNG HAI BÀ CÒN SÁNG CHÓI NGÀN THU

- ▣ CÁI CHẾT CỦA THI SÁCH, GIỌT NƯỚC LÀM TRẦN LY CỦA TRÙM THAM NHỮNG TÔ ĐỊNH
- ▣ LỰC LƯỢNG CỦA HAI BÀ ĐÔNG TỚI 6 VẠN NGƯỜI .
- ▣ 4 LỜI THỀ CỦA HAI BÀ KHI PHÁT CỜ KHỞI NGHĨA .
- ▣ QUÉT MỘT HƠI, 65 THÀNH TRÌ RƠI RỤNG NHƯ LÁ MÙA THU .

Thái Thú Tô Định trù tham những đất Giao Chỉ

Cuộc đảo chính của Tề tướng Lữ Gia, lật đổ triều đình Triệu Ai Vương và xử tử Cù Thị Thái Hậu (đã tư thông với An Thiệu Quý, sứ giả của nhà Tây Hán) đã xảy ra trong chớp nhoáng. Nhưng chế độ mới của Triệu dương Vương cũng không kéo dài được quá một năm. Nhà Triệu đã bị tiêu diệt để mở đầu cho thời kỳ Bắc thuộc lần thứ hai. Lấy được Nam Việt, nhà Hán thiết lập một cơ cấu hành chánh mềm dẻo: các lạc hầu, lạc tướng nhà Triệu vẫn được giữ nguyên, nhưng đặt dưới quyền điều khiển của quan Thái Thú. Trên Thái Thú là quan Thứ Sử, toàn là người Trung Quốc. Có nhiều quan Thái Thú là người tốt như Tích Quang, Nhâm Diên, nhưng cũng có lắm kẻ tham nhũng cỡ chúa trù như Ích Xương, Tô Định.

Tô Định là Thái Thú quận Giao Chỉ, kẻ được bổ nhiệm sang thay Tích Quang. Người đi chưa hết tiếng khen, kẻ tới đã biểu lộ bộ mặt tham nhũng hạng bự, vừa tham tàn, vừa hiếu sát, trong mấy năm đầu đã gây ra bao nhiêu sự bất mãn làm môi trường nẩy mầm tốt đẹp cho lực lượng cách mạng vùng lên. Nhân vật



lãnh đạo cách mạng là một Huyện lệnh có nhiều uy tín ở Châu Diên, thuộc phủ Vinh Tường, tỉnh Vinh Yên ngày nay.

Đó là ông Đặng thi Sách, con rể của quan Lạc Tướng huyện Mê Linh, Làng hạ Lôi, tỉnh Phúc Yên, chồng bà Trưng Trắc (hay Trưng Chắc?) anh rể bà Trưng Nhị (hay Trưng Nhị?). Lực lượng cách mạng lên tới 6 vạn người. Thi Sách thoát tiên chủ trương cách mạng ôn hòa để tiết kiệm xương máu.

Ông chỉ viết một lá thư với lời lẽ đanh thép, lên án gắt gao chính sách cầm quyền của Tô Định, cảnh cáo năng nề chủ trương tham nhũng, hiếp bóc dân lành và báo động một cuộc chiến tranh khởi nghĩa nếu Tô Định không chịu thay đổi đường lối của mình.

Tô Định trả lời lá thư tuyên chiến này bằng cách thừa lúc sơ hở, đem quân vây bắt Thi Sách rồi chém đầu gọi là để làm gương. Ly nước đã đầy, hành động đó như một giọt nước cuối cùng làm tràn ra khỏi miệng.

Lực lượng cách mạng nhất quyết vùng lên. Người cầm đầu chính là Bà Trưng Trắc, với bốn lời thề gọi hào kiệt bốn phương:

- 1) Thề khôi phục nghiệp lớn của giòng Lạc Hồng.
- 2) Thề trả thù cho Thi Sách.
- 3) Thề giết kỳ được Tô Định.
- 4) Thề ai có công to thì gả em là Trưng Nhị cho.

Lời kêu gọi của hai bà được các đảng nghĩa đông hưởng ứng nồng nhiệt. Kiểm điểm thấy gồm có đảng của bà Nguyễn đào Nương, đảng của ông Cao Doãn, đảng của ông Trương Quân, đồng thời các đồng chí của Thi Sách ở các vùng lân cận như Đông Sơn, Liên Chiểu, Phú Sá cũng đem quân trợ giúp rất nhiều. Lực lượng cách mạng lên tới 6 vạn người.

Cờ vàng oai dũng trong biển máu

Mặc dù hãy còn đại tang, Hai bà không hề ti hiêm mà trang sức vô cùng lòng lấy (để tạo uy thế và đánh trúng tâm lý khiếp nhược của đối phương), Hai bà cỡi voi trên bành thiêu nhi /4

BAI HỌC THUỘC LÒNG CỦA BỮP BÈ VIỆT NAM.

HAI BÀ TRƯNG

Bà Trưng quê ở Châu Phong
Giận người tham bạo, thù chồng
Chị em nặng một lời nguyên
Phất cờ nương tử thay quyền
Tướng quân
Ngàn Tây nổi ánh phong trần
Ầm ầm binh mã xuống gần Long
Biên
Hồng quân nhẹ bước chinh yên
Đuổi ngay Tô Định dẹp yên biên
thành.

Đô Kỳ đóng cõi Mê Linh
Lĩnh Nam riêng một triều đình
nước ta.
Ba thu gánh vác sơn hà.
Một là báo phục, hai là bá vương
Uy danh động đến Bắc phương
Hán sai Mã Viện lên đường tiến
công
Hồ Tây đưa sức vẫy vùng
Nữ nhi chống với anh hùng được
nao
Cấm Khê đến lúc hiềm nghèo
Chị em thất thế phải liều với sông
(Quốc Sử diễn ca)

vàng, che lòng vàng, bận áo giáp vàng, phất cờ vàng tiến quân đánh thẳng vào Liên Lâu Thành là trụ sở của Tô Định, đuổi quân tướng Trưng Hoa về Tàu, rồi thừa thắng xông lên, tiến quân ào ào như thác lũ, khí thế mạnh mẽ như chẻ tre. Quân cách mạng đi đến đâu, dân chúng hưởng ứng nhiệt liệt tới đó, và với chiến thuật tốc chiến tốc thắng, Hai Bà đã chiếm một hơi 65 thành trì, đem giang sơn Việt thu về một mối, chấm dứt cuộc nô lệ phương Bắc đã kéo dài đằng đẵng trên một trăm năm dưới ách thống trị của nhà Hán.

Năm đó là năm 40 sau Tây lịch kỷ nguyên.

Hai bà thắng trận xong, Liên xưng Vương và đóng đô ở Mê Linh. Việc triều chính chưa kịp lo sắp xếp ổn định, thì mùa đông năm sau (41 sau Tây Lịch). Vua Hán quang Vũ sai một Thượng Tướng Trưng Hoa là Mã Viện (tức Mã văn Uyên) lúc đó đã bảy chục tuổi, đầu bạc trắng nhưng kinh nghiệm chiến trận rất dồi dào, lãnh hai chục ngàn quân qua N.V. lại huy động hàng vạn dân phu phá rừng, mở núi để tiến sang.

Cuộc chiến tranh kéo dài tới hai năm liền với những trận đánh rất anh dũng từ đồng bằng lên miền núi, từ cực Bắc của lãnh thổ đến cực Nam quận Nhật Nam. Nhưng rút cục, vì bộ đội mới thành lập, ít được tôi luyện và trang bị kỹ càng; lại thêm quân Hán vừa tinh nhuệ,

vừa đông đảo nên hai Bà thất thế phải lui về Cấm Khê thuộc tỉnh Phú Thọ, rồi trầm mình trên dòng sông Hát (r nhánh của sông Nhị) vào giữa ngày mồng 6 tháng 2 năm Quý Mão (năm 43 dương lịch). Theo lời dân chúng thì ngọc thể của hai bà trôi về bãi Đồng Nhân gần Hà Nội, nên ở đấy cho đến nay vẫn còn có đền thờ Hai Bà, và cả nước ta ai ai cũng ghi nhớ ngày 6 tháng 2 là ngày trọng đại trong lịch sử dân tộc.

Trích:

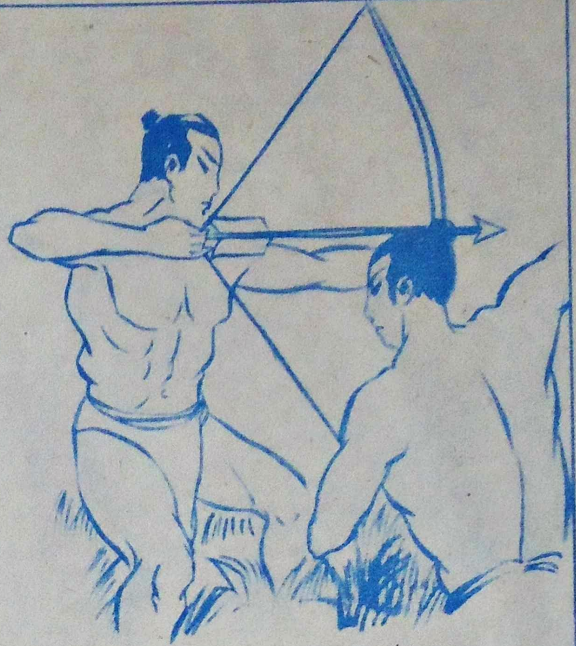
THƯ CẢNH CÁO Thái Thú Tô Định của Ông Thi Sách

...« Người nay làm việc chánh trị, bắt tội người nổi thẳng, bày mưu hay, gài kẻ luôn lọt bợ đỡ: cho hầu gái được nhúng vào chánh sự, cho nịnh thần chuyên quyền. Lúc nào cũng huênh hoang nói chuyện thương dân, thế mà tâm lòng bóc lột kẻ dưới càng ngày càng dữ! Rán dân lấy mỡ để thỏa lòng dục, cậy mình sức mạnh thế như quom Thái A sắc bén. Người nào biết cơ mình nguy ngập như giọt sương sớm dễ tan, nguy vong sẽ đến nơi nếu không mau kịp sửa đổi lại chính sách cho rộng rãi...

PHẬT CỜ NƯƠNG TỬ



DƯỚI THỜI BẮC THUỘC LẦN THỨ 2 CÁC VỊ THÁI THỦ
NHÀ TÂY HÁN ĐÃ CẢI TRỊ NƯỚC TA BẰNG MỘT
CHÍNH SÁCH HÃ KHÁC



HỌ BẮT CÁC DÂN TRẠI TRẮNG PHẢI
VÀO RỪNG SĂN THÚ LẦY NGÀ VỎI VÀ
SỪNG TÊ GIÁC.



THU NỘP THỐC LÚA, NGŨ CỐC ĐỂ
NUÔI BÍNH LÍNH ĐÔ HỘ

LẶN DƯỚI BÊ² MỠ NGỌC TRẠI ĐỀ² DẮNG VUA TÀU

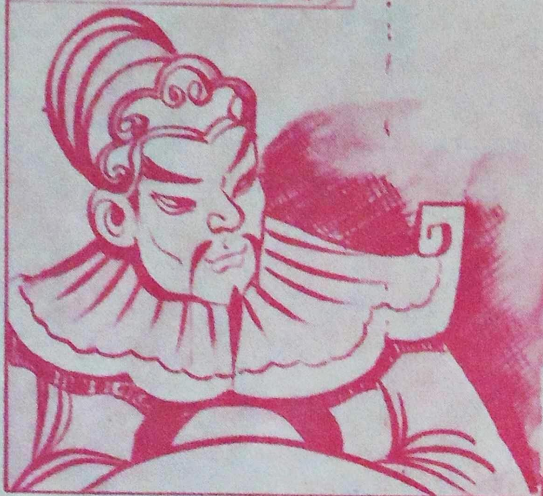


DÂN CHÚNG CHỊU CẢNH LÂM, THAN, CHẾT
CHOC VÌ ĐÓI KHÁT BỊ CHÉM GIẾT, HÂM
HIỆP DO BÍNH LÍNH VÀ BỌN THAM QUAN
TÀU GÂY RA.



PHẬT CỜ NUƠNG TỬ

NĂM GIÁP NGỌ (34) VUA QUANG VŨ NHÀ HÁN PHẢI TỖ ĐÌNH SANG LÂM THAI THỦ GIAO CHI (TÊN NƯỚC VIỆT NAM BÂY GIỜ)



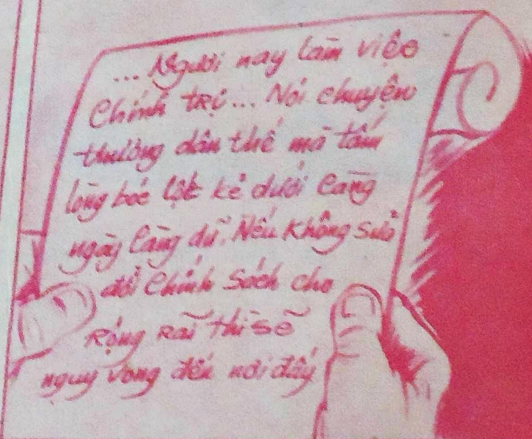
HỌ TỖ CỜ NHIỀU HÀNH ĐỒNG THAM TÂN VÀ HIẾU SÁT HƠN CÁC VỊ THAI THỦ TIỀN NHIỆM.



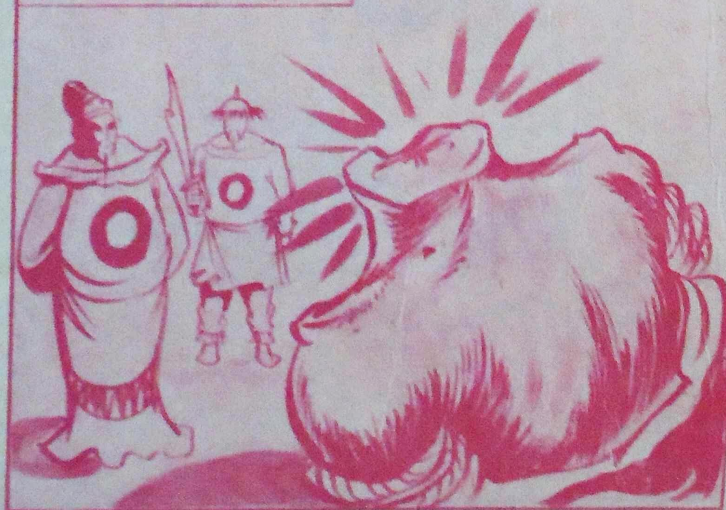
CẢM HÂN CHÍNH SÁCH CẢI TRỊ VÔ NHÂN ĐẠO CỦA BỌN VUA QUAN TÁU, ÔNG ĐANG THÍ SÁCH LÂM QUAN HUYỀN CHÂU DIÊN, ĐÃ CÙNG VỢ VỢ LẠ TRUNG TRẮC VÀ EM, VỢ LẠ TRUNG NHỊ ẨM MUỖ LẬT ĐỔ ACH THÔNG-TRỊ CỦA NHÀ HÁN.



TRƯỚC KHI DẪY QUÂN, THÍ SÁCH ĐÃ VIẾT THƯ CHO TỖ ĐÌNH, MONG LẤY NHÂN NGHĨA ĐỂ CẢM HÓA.



NHẬN ĐƯỢC THƯ TỖ ĐÌNH TỨC GIẢN VỀ LỜI KHUYÊN THẮNG THẮNG, LỜI DUNG SỰ SƠ XUẤT CỦA THÍ SÁCH, BẮT ÔNG ĐEM CHÉM ĐỂ THỊ UY.



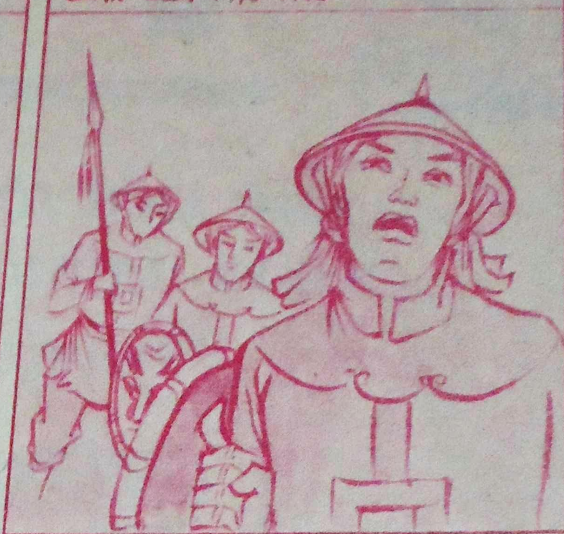
TRUNG TRẮC BÊN THAY CHỖNG CÙNG EM, LẠ TRUNG NHỊ THẢO HỊCH, DẪY QUÂN ĐÁNH LẠI QUÂN TÁU



CÁC BẠN ĐỒNG CHI Ở ĐỒNG SANG, LIỀN CHIỀU, PHỤ SA' ĐEM NỮ BÌNH ĐẾN GIÚP.



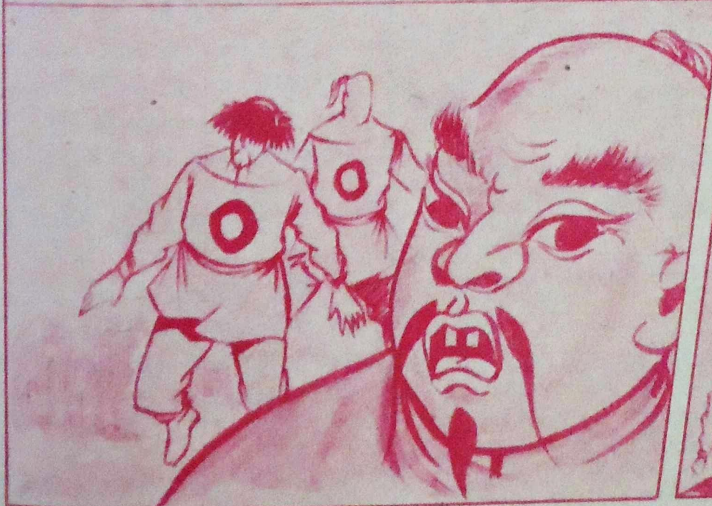
CÁC HẠO KIẾT BỐN PHƯƠNG ĐỀU ĐEM QUÂN ĐẾN PHỤ TRỢ.



HAI BÀ CỖ VOI, MẶC QUÁP VÀNG, CHE LÒNG VÀNG DẪN QUÂN TIỀN ĐÁNH THẮNG VÀO LIÊN LẬU



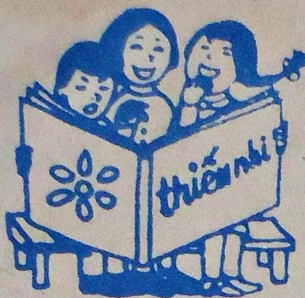
TUY TRANG BỊ THỎ SỢ VÀ THIẾU KINH NGHIỆM CHIẾN TRƯỞNG, NHƯNG VÌ LÒNG QUÂN DÂN TA ĐÃ NGÚT CẢM HỒN AỒ ẦT TIỀN ĐÁNH QUÂN TÀU, QUÂN GIẶC THUA TO BỎ CHẠY.



QUÂN NAM ĐI ĐẾN ĐÁU, GIẶC VỖ THUA TO ĐẾN ĐƠ.

(xem tiếp trang 24)

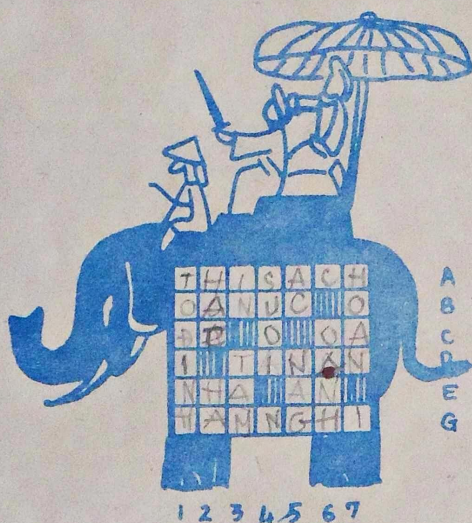




GIẢI TRÍ

Ô CHỮ LỊCH SỬ HAI BÀ TRƯNG

TRẦN LINH NGÀ (phụ trách).



NGANG

- A— Chồng của bà Trưng Trắc.
- B— Bị tội một cách bất công — Vòng tròn.
- C— Người ám sát vua Đinh Tiên Hoàng (viết tắt) — Cái dù — Tiếng khóc trẻ nhỏ
- D— Một la mã — Tiếng chỉ những người bỏ làng đi nơi khác để lánh nạn.
- E— Nơi để ở — Con dấu làm tin
- G— Vị vua cầm đầu phong trào Cần Vương.

DỌC

- 1— Thái Thú nước Tàu bị Hai Bà Trưng nổi lên đánh đuổi
- 2— Giòng sông Hai Bà Trưng trầm mình — Mùa hè
- 3— Ăn loét — Điểm chính giữa của vòng tròn.
- 4— Dòng nước ở trong núi chảy ra — Anh
- 5— Trái với thiện — Không xa (viết ngược)
- 6— Xê — Một loại chim hót hay
- 7— Đình lại — Một gậy.

HAI BÀ TRƯNG

Hai Bà Trưng quê ở Mê Linh (tỉnh Phúc-Yên, Bắc-Việt) là hai vị đệ nhất nữ anh hùng Việt-Nam. Năm Canh-Tý (40), hai Bà đã khởi nghĩa đem quân đánh đuổi quân Tàu để trả thù nhà họ nước. Hai Bà chiếm được 65 thành và xưng Vương, đóng đô ở Mê-Linh. Hai Bà làm vua được ba năm (40-43) thì bị lão tướng Trưng-Hoa là Mã-Viện đánh bại. Cả hai chị em cùng nhảy xuống sông Hát tự tận.

ĐỐ VUI KỲ NÀY

Các em hãy trả lời 2 câu hỏi sau đây :

1) Hai chiếc đồng hồ cùng chạy sai. Một chiếc mỗi giờ chạy nhanh 1 phút trong khi chiếc kia mỗi giờ chạy chậm 1 phút.

Nếu vào lúc còi hụ 12 giờ trưa người ta đồng thời lấy lại giờ cho cả hai chiếc để cùng chỉ đúng 12 giờ, trong bao nhiêu giờ nữa cả hai sẽ lại cùng chỉ một giờ như nhau một lần nữa?

2) Tại làng Sài Sáo, Huyện Chân Lộc, tỉnh Nghệ An có làng thờ một danh tướng đời Hậu Lê? Danh tướng này tên là gì? Được phong tước chức gì?

GHI CHÚ

1) Bài trả lời viết trên một mặt giấy trên có dán đồng chữ ĐỐ VUI SỐ 30 và ghi địa chỉ rõ ràng.

2) Bài trả lời gửi về tòa soạn trễ nhất là ngày 25-3-1972.

3) Mỗi em đáp trúng sẽ được tặng một cuốn « ngày tháng êm đềm » của Nhật Tiên.

4 VỚI 5 LÀ 8

Đưa bốn cây diêm cho bạn, rồi đưa thêm 5 cây, em đốt bạn làm sao cho chỉ còn lại tám. Bạn sẽ chịu thua, em chỉ cần sắp lại trên bàn như sau :

T A M M

Em cũng có thể làm tương tự như trên, nhưng lần này em đưa cho bạn 32 cây diêm và hỏi bạn sắp thế nào để chỉ còn một cây quẹt. Em sắp như sau :

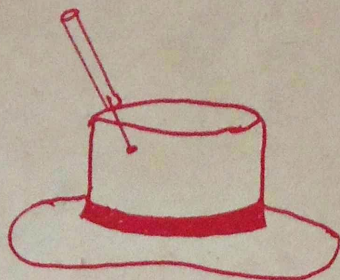
M O I T C A Y Q U E T



ẢO THUẬT

ĐIỀU THUỐC NHẢY MÚA TRÊN CHÓP MŨ

Nếu em có một cái mũ dạ, em có thể cầm nó lên, bàn tay đặt trong mũ, và đặt một điều thuốc lên chỗ đỉnh nhọn nhất của cái mũ, nó lúc lắc một hồi rồi sẽ đứng yên, và sau đó lại còn nhảy múa được theo lệnh em nữa, nếu em muốn.



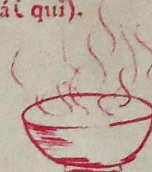
Muốn thế em làm như sau :

Em gài sẵn một cái kim gút ở lần dạ phía trong của cái mũ, không cho ai thấy. Khi em thò nắm tay vào đề đỡ cái mũ, em sẽ rút cái kim ấy ra. Em đặt điều thuốc lá lên chóp mũ tất nhiên nó sẽ rớt xuống nhiều lần, sau cùng em bảo nó phải đứng, lúc đó em mới ló cái kim gút ra và gài điều thuốc vào đó, lúc này nó mới đứng (em quay quay cho nó lảo đảo, sau cùng em để nó đứng nguyên. Bây giờ em ra lệnh cho nó nhảy múa, rồi em hát, và nó sẽ nhảy múa theo nhịp điệu (tay em vẫn nắm đầu to cây kim gút, phía trong cái mũ, đề điều khiển). Sau cùng, em đưa cho bạn cầm lấy điều thuốc, lúc đó em phải rút thật nhanh cây kim gút trở vô, và em gài nó lại vào phía bên trong cái mũ.

TRÒ CHƠI KHOA HỌC CÁI CHÉN BỐC KHÓI

— Dụng cụ :

- Hai cái chén ăn cơm
- 5 giọt acide Clohydric (HCl),
- 10 giọt Ammoniaque (NH₃).
- một điều thuốc.
- Trước khi trình diễn em nhỏ lần lượt vào hai cái chén riêng biệt một cái 5 giọt acid Clohydric và cái kia 10 giọt ammoniaque (thường gọi là nước đái quí).



— Trình diễn :

- Cho khán giả thấy hai cái chén trống không.
- Úp hai chén vào nhau (thật kín)
- Hút thuốc và làm bộ như thổi khói vào trong chén
- Sau 30 giây mở chén ra, khán giả sẽ thấy một làn khói dày đặc bốc lên (do tác dụng của NH₃ vào HCl)
- Chúc em thành công.

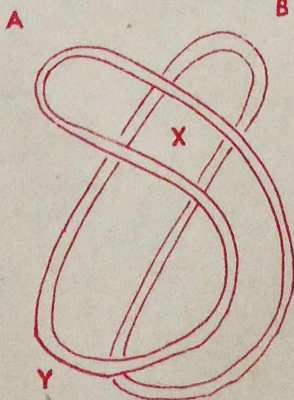
Chơi với sợi dây

Em đổ bạn làm thế nào hai tay cầm chặt hai đầu một sợi dây, thắt nút vào giữa sợi dây mà không được buông đầu sợi dây ra khi thắt. Chắc bạn sẽ tìm tòi đủ lắm và sẽ không làm được đầu, nếu không biết.

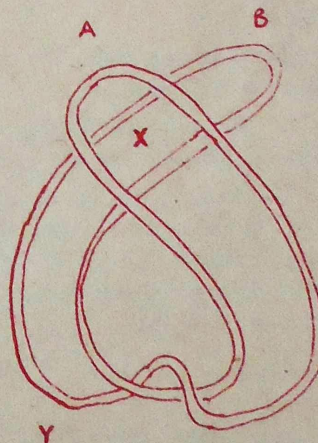
Muốn thế, em chỉ cần khoanh tay lại trước khi cầm lấy hai đầu dây. Khi em gỡ hai tay đang khoanh lại ra thì em sẽ có một cái nút, thắt lại giữa hai đầu dây.

Bây giờ em có một sợi dây, mà em cột hai đầu lại với nhau, thành một vòng tròn, em cuốn sợi dây lại và xếp như theo hình 1, nếu em tựa ngón tay xuống điểm X, khi em cầm điểm A mà kéo, ngón tay em vẫn được tự do (không bị sợi dây vướng phải). Nhưng nếu em cuộn thêm một vòng ở điểm Y rồi mới cuốn lại như trên hình 2, thì ngón tay em đặt trên điểm A.

Các bạn em sẽ không chú ý đến sự quán nhiễu hay quán ít sợi dây đâu; nếu em làm cho khéo léo. Em sẽ đổ bạn: « Kỳ này sợi dây có vướng vào ngón tay không », và em sẽ đặt sợi dây để làm ngược lại lời bạn nói, chắc hẳn bạn em sẽ ngạc nhiên lắm.



H.1



H.2 *thiều nhi/9*

KHÉO TAY LÀM LẤY :

GIANG ĐỈNH PHẢN LỰC

DỤNG CỤ :

- Một ống thuốc bằng nhôm, loại đựng thuốc viên Aspirine, nắp đậy thùng 1 lỗ nhỏ.

- Một miếng mốp mỏng hình vuông có cạnh dài hơn ống thuốc một chút. (Mốp là loại bấc nhẹ màu trắng vẫn được dùng làm thùng đựng nước đá hay cà rem).

- 2 nút chai bằng bấc nhẹ.

- 1 mẫu nền ngắn chừng 2 hay 3cm.

- Một khúc dây kẽm.

THỰC HIỆN :

- Bạn cắt miếng mốp thành hình tròn theo hình 1.

- Cắt vát 2 nút chai để có 4 cái đế theo hình 2.

- Uốn dây kẽm thành 2 cái móc theo như hình 3.

RÁP VÀ CHO CHẠY :

- Gắn 2 móc dây kẽm lên miếng mốp theo hình 4.

- Đặt 4 đế làm thành 4 chân lâu.

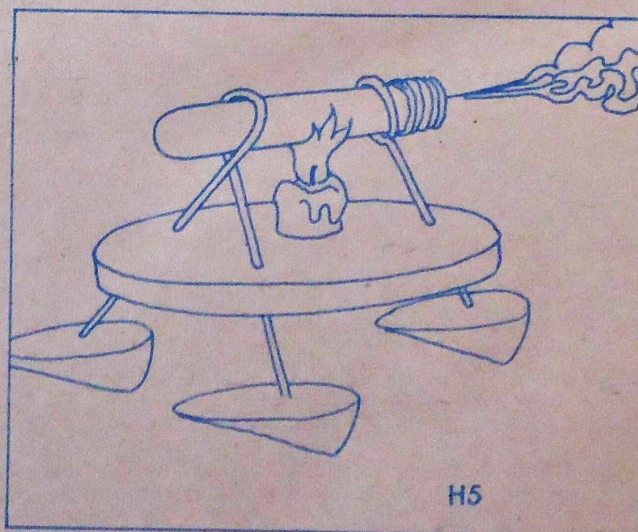
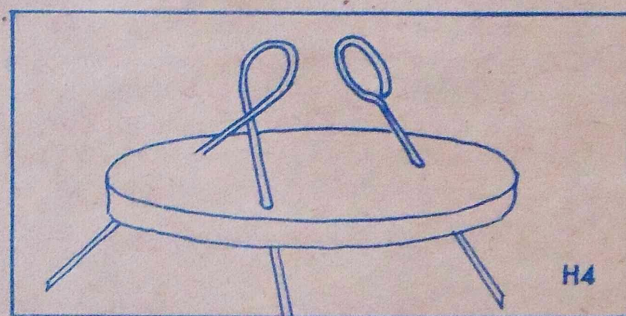
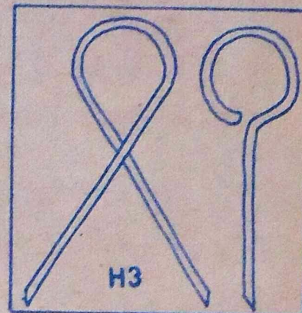
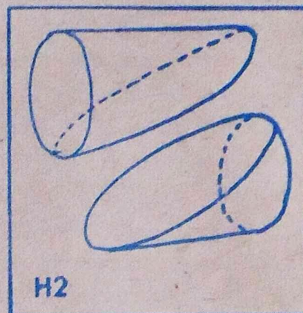
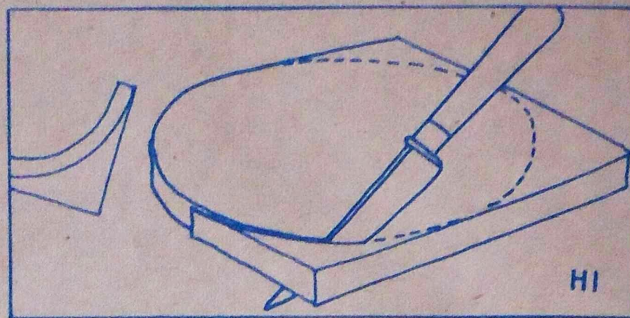
- Gắn ống nhôm lên hai vòng tròn của 2 cái móc.

- Đổ nước vào đầy ống đốt nến lên, rồi thả vào một bề nước.

Khi nước nóng, bạn sẽ thấy ống phụt ra hơi nước và giang đỉnh bắt đầu di chuyển. Có thể tô điểm cho giang đỉnh bằng cách vẽ sơn nhiều màu lên mọi chỗ.

KỶ SAU :

THUYỀN PHẢN LỰC





JULES VERNE

NGƯỜI GIÀU ỐC

TƯỚNG TƯỢNG NHẤT

JULES VERNE lúc ngài 60 tuổi

NGUYỄN THƯ

Sinh ngày 8-2-1828 tại Nantes France Jules Verne là người rất ham thích mạo hiểm. Hồi nhỏ đã có lần ông ta viết:

— Tôi muốn du hành tới những vùng kỳ lạ cùng chiếc lá cây gồi, con chim đỏ và xanh trong những khu rừng kỳ bí và những hang động chưa một ai khám phá.

Khi thiếu thời, tính thích phiêu lưu của Jules Verne khiến ông ta thường bỏ nhà đi chơi. Ông ta đã cho tiền những đứa trẻ giữ tàu để được lên boong tàu chơi. Nhưng chiếc tàu này lại khởi hành mang theo cậu bé ham chơi (Jules Verne). Cuộc sống trên tàu không mang lại thích thú như Jules Verne tưởng tượng. Ông ta đã mất hết thì giờ để làm những công việc như bê đồ ăn, hầu bàn, rửa bát, rửa boong tàu... Khi tàu cập bến, cha của Jules Verne phải ra tận bến đón ông về,

Jules Verne đã trải qua thời niên thiếu ở Nantes France. Ông ta là người giàu tưởng tượng, tự ông viết ra những vở kịch và cho những người bạn xem những bức tranh vẽ của ông ta, kể cả những dự án được lựa chọn rất kỳ lạ. Như các xe chở hàng không ngựa và chạy bằng hơi nước. Jules Verne cũng là một người thích hoạt động và thưởng thức.

Jules Verne thích viết những chuyện mạo hiểm những vở kịch. Nhưng ông không cho cha hay vì ông biết rằng cha sẽ không được hài lòng. Cha của Jules Verne là một luật sư có tiếng lúc bấy giờ và muốn Verne trở thành một luật sư như ông. Vì vậy lên 16 tuổi Verne đã

bắt đầu học luật tại văn phòng của cha.

Đến 19 tuổi Verne lên Paris dự cuộc thi luật. Ông ta đã đỗ vào hạng cao. Thị đồ Verne về quê, nhưng trong thâm tâm ông nghĩ rằng ông sẽ sang Paris lần nữa, và sinh sống bằng nghề viết lách.

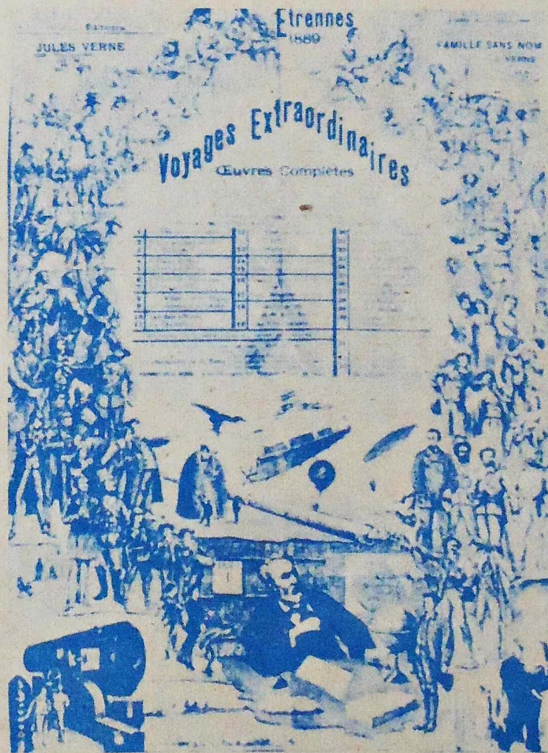
Đầu tháng 11 năm 1845, Jules Verne sang Paris lần nữa để ứng thi luật lần thứ 11. Trong thời gian lưu lại Paris Verne quen được với Alexandre Dumas và hai người trở thành đôi bạn thân. Dumas đọc những vở kịch của Jules Verne và quyết định chọn một vở kịch việc này đã làm

cho Verne thích thú và Verne ở lại Paris và bắt đầu sống bằng nghề viết văn.

Dù đã thi đỗ luật sư nhưng Verne viết thơ về cho cha mẹ tỏ ý ở lại Paris.

— Con xin ba má tha lỗi cho con, con không về nhà được. Con sẽ ở lại Paris làm việc chăm chỉ. Con biết rằng con sẽ có thể trở thành một nhà văn sĩ con sẽ không làm điều gì ảm hết...

Đời sống ở Paris là 1 sự tranh đấu cho Verne. Verne lần lượt bán hết những sách học luật. Ông đã làm việc khổ khăn nhưng ông không làm



JULES VERNE người giàu óc tưởng tượng nhất từ xưa tới nay.



JULES VERNE hồi còn trẻ đã tỏ ra là người xuất sắc trong giới viết văn.

xong một bài viết nào cả Verne cưới vợ năm 1857, việc nuôi thêm vợ ở nhà là điều bất tiện cho Verne.

Sau đó đến năm 1863 Jules Verne cho xuất bản tác phẩm « Năm tuần trên khinh khí cầu » Nhờ tác phẩm này Verne nổi tiếng như cồn.

Sau đó ông ta đã viết nhiều quyển sách khác như vòng quanh thế giới trong 80 ngày, từ trái đất tới mặt trăng, Micheal Strogoff, 20.000 dặm dưới đáy biển...

Trước khi Jules Verne viết một bài gì ông đã đọc những chuyện lật vật để chọn đề cho một tác phẩm ông sắp viết.

Jules Verne được mời vào Hàn lâm viện văn chương ở Pháp và được thưởng mẽ đây Legion of Honor cho những tác phẩm của ông. Về già ông bị bệnh đái đường, chính vì bệnh này nên ông đã bị mù rồi tạ thế vào năm 1905, để lại 60 tác phẩm. Trên đời này sẽ tìm đâu ra Jules Verne thứ II.

NGUYỄN THU
(nhóm Uyên Tha)
thiếu nhi / 12

TARZAN VỀ GIÀ

TAZAN con « người rừng » danh tiếng, đẹp như một thiên thần cõi voi, vật cộp, đánh với cá sấu, và... đu dây từ cây này sang cây khác lạ như... khi, con người đã làm cho khán giả xi nê, nhất là thanh, thiếu niên say mê thích thú hàng mười mấy năm nay, bây giờ đã về già, tóc hoa râm.

TAZAN đã hơn 50 tuổi... không còn phong độ của chàng thanh niên « chúa tề rừng xanh » như trước nữa, nhưng bên tai hàng trăm triệu thanh thiếu niên vẫn còn văng tiếng hú oai hùng : Ê...oua...oua...aooo...ouou...ouaooo...ou của con người sống hiên ngang giữa chốn rừng sâu núi thẳm ấy.

Người đã « tạo ra loại chuyện TAZAN » là ông Edgar Rice Burroughs và ông ta đã nhờ đấy mà trở thành tỷ phú.

Chuyện TAZAN đã được viết ra thành 23 cuốn tiểu thuyết, dịch ra 58 thứ tiếng hoặc thổ ngữ, bán được 23 triệu bản trên khắp thế giới.

Làm thành 30 cuốn phim được 4.200.000.000 (4 tỷ 200 triệu) người xem.

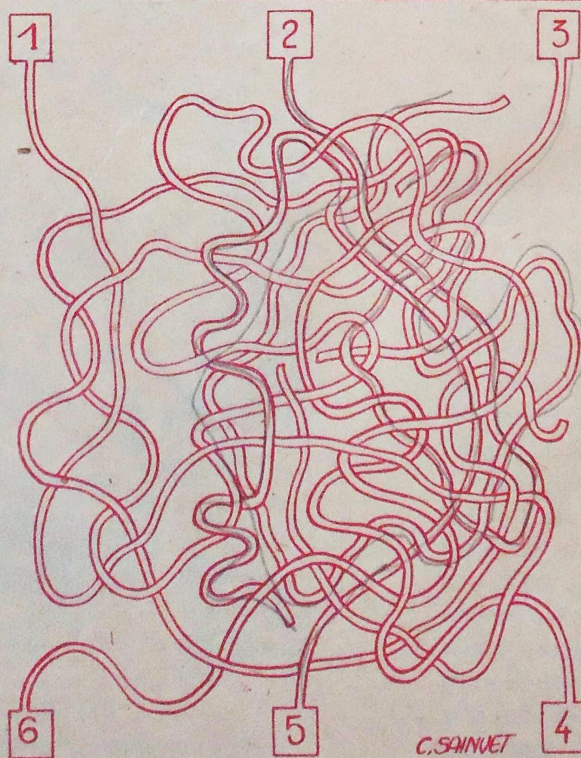
Xuất bản hàng ngàn sách có hình vẽ, hàng ngàn chương trình diễn ở đài phát thanh và Ti Vi.

Trên thị trường người ta đã bán các loại kem TAZAN dao TAZAN, và nhiều thứ khác như bánh ngọt, kẹo cao su... đều có nhãn hiệu TAZAN

Cả thầy có 13 TAZAN, nhưng danh tiếng nhất và được đóng phim lâu nhất là nhà vô địch bơi lội tên Johnny Weismuler đã thủ vai này từ 1932 đến 1946. Con người diễn hình của TAZAN này năm nay đã hơn 50 tuổi và sống giàu sang gần kinh đô Hollywood.

— Nên biết thêm rằng tiếng « hú » oai hùng vang vọng cả núi đồi mà chúng ta thường nghe trong phim TAZAN do sự kết hợp của : giọng hú của Weismuler, tiếng tru của loài chó sa mạc (hyène), tiếng hát « nốt do cao » (do aigu) của danh ca Lorraine Bridges, tiếng sủa của một con chó, và tiếng cộp sợi dây sol trên đàn vĩ cầm, 6 thứ tiếng ấy trộn lẫn nhau và cấu tạo do nghệ thuật thu thanh hóa ra tiếng hú bất hủ Ê... oua... oua... aooo... ouou... ouaooo... ouou... của TAZAN vậy.

ĐĂNG LINH (sưu tầm)



Giải trí

hãy chọn một trong
ó dài bằng trên đây,
đặc điểm của
dài bằng đó là nó
có hình dạng
một con vật.

C. SAINVET

(Xem trả lời trang 29)

CHÓ BẮC CỰC

Tác giả : Laurie York ERSKINE
Phỏng dịch : ĐẶNG HOÀNG



Chó ESQUIMO

Không phải chỉ có ngày xưa khi máy bay là phương tiện chuyên chở nhanh chóng nhất chưa ra đời, người ta mới dùng một loại chó riêng thay thế cho lừa ngựa để di chuyển đồ đạc, hàng hóa tại bắc cực, vì ngoài chúng ra, các tay thám hiểm, tiền phong không thể nào đưa được những bộ lông thú đẹp để cùng mọi khoáng sản quý giá về các thành phố miền xuôi, mà ngày nay, các vị truyền giáo, bác sĩ và cảnh sát vùng này vẫn còn dùng chó vào mọi công tác xê dịch đó đây.

ĐẶC ĐIỂM CỦA CHÓ CHUYÊN CHỞ

Đây là một loại chó dành riêng cho xứ lạnh. Nó cao chừng nửa thước, suốt từ đầu tới đuôi dài hơn một thước. Loại chó này đuôi luôn luôn cuộn tròn ngạo nghễ trên lưng. Trung bình chúng nặng từ 27 tới 45 kí lô.

Để có thể kéo được những xe chở nặng, chó phải là những con bụng nhỏ, ngực nở, cổ lớn và

nhất là cẳng chân cứng cáp như sắt khả dĩ có thể chạy như bay trên những tảng đá hay băng tuyết thường làm trượt vó ngựa.

Vì sống tại vùng bắc cực nên toàn thân chúng được bao phủ hai lớp da : lớp ngoài cùng rất

dầy, lông thật rậm dài từ 4 tới 6 phân ; lớp bên trong là những lông có chất dầu, dài từ 4 tới 5 phân. Chính nhờ hai lớp da và lông này mà chúng có thể đứng hàng giờ trên tuyết lạnh tới năm chục độ dưới số không.

Chó chuyên chở nguyên giống không bao giờ sủa mà chỉ hú thôi. Mới thoạt nhìn qua bộ lông, mõm nhọn và nhất là đôi mắt xếch, ai cũng tưởng chúng là chó sói. Thực ra trước kia, chó chuyên chở và chó sói cùng một giống giống, nhưng giờ đây chúng coi nhau như kẻ thù truyền kiếp.

Hầu hết chó chuyên chở có thể kéo được những xe hàng nặng hơn nó. Một xe với ngót sáu nghìn kí lô hàng hóa phải dùng

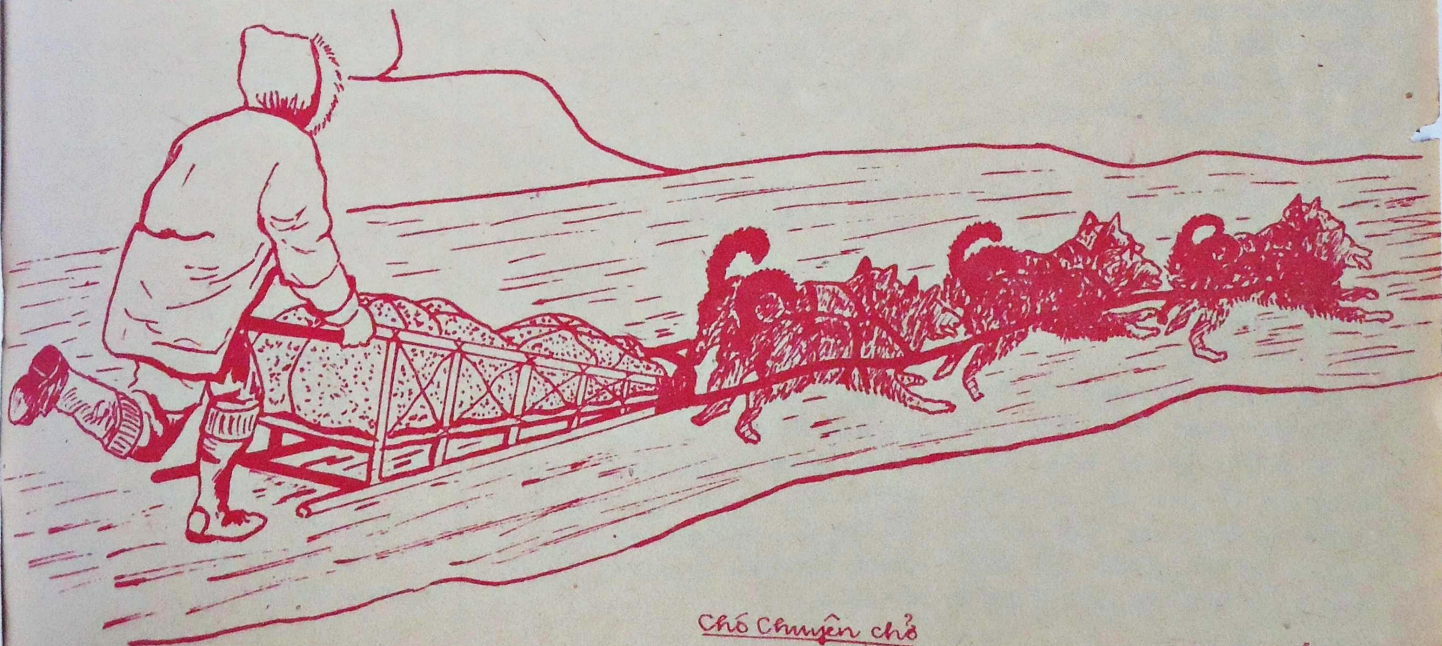
từ mười hai tới mười lăm con. Người Esquimo thường xê dịch luôn luôn để tìm đất sống, nếu vì một lý do nào đó không thể thay đổi chỗ ở thì họ sẽ chết đói. Do đó, có thể nói được rằng cuộc đời của họ ràng buộc vào những con vật này.

ĐỜI SỐNG CỦA CHÓ CHUYÊN CHỞ

Để chúng có thể giúp việc đắc lực, người ta nuôi chúng no đủ nên ít khi chúng bị thiếu thốn.

Chúng cần ăn nhiều chất béo và thịt tươi nhất là thịt hải cẩu. Đôi khi một đoàn xe do chó chuyên chở kéo, mặc dù quá mệt mỏi, chúng vẫn chạy như điên dại và chỉ ngừng lại nếu thấy có tổ hải cẩu cách đó không bao xa.

Trong hai tháng mùa hè, người Esquimo thả cho chó tự do kiếm ăn dọc theo các ghềnh đá để bắt tôm biển, trứng chim và mọi thứ có thể ăn được do nước thủy triều dâng lên và «rửa sạch». Nhiều khi quá túng quẫn, chúng ăn bất



Chó chuyên chở

cứ con vật nhỏ nào bắt gặp. Tuy nhiên chúng vất vả như vậy mà vẫn không đủ no và đó là lý do khiến chúng thích trở về với chủ khi mùa thu đến.

Chó chuyên chở hay cắn hoặc táp cũng như gặm giữ lẫn nhau trong lúc ăn và cắn những ai vô tình xuất hiện gần món ăn của chúng. Hầu hết những con hay cắn bậy là những con quá đói khát chứ nếu no ấm đầy đủ lại được huấn luyện thuần thục chúng rất hiền và dễ thương.

Thường thì chính những con háu ăn mới là những con đặc lực. Chúng có thể kéo xe mỗi ngày hai mươi lăm dặm, mỗi giờ sáu bảy dặm như chơi. Gặp lúc khó đi, chúng không từ bỏ mà trái lại cứ cố gắng vượt cho kỳ được, nghĩa là tới khi ngã gục mới thôi.

Gió lạnh và đôi khi băng tuyết làm cho mặt mũi chúng trở nên tê cóng. Nếu tuyết nhẹ và xếp



CHÓ ESQUIMO

thì chỉ làm vương kẽ chân, nhưng khi gặp băng giá, to, cứng khiến chúng đau đớn. Cũng có lúc người ta may các bao vải luồn vào chân chúng cho bớt đau, nhưng lại gây khó khăn trong lúc di chuyển.

Trong những cuộc hành trình gian lao vất vả, một toán gồm mười lăm con có thể chạy xa một nghìn ba trăm dặm trong tám mươi lăm ngày.

BẢO VỆ CHÓ CHUYÊN CHỖ

Nhân biết tầm hữu ích của sinh vật này, chính phủ Gia Nã Đại đã phái nhiều chuyên viên lên Bắc Cực nghiên cứu về chó chuyên chở. Họ phải tìm hiểu «những anh hùng vùng lạnh» này cùng cách chữa mọi căn bệnh thường giết hại hàng trăm con một lúc, đồng thời chỉ dẫn cho người Esquimo phương pháp nuôi và săn sóc loại chó này.

Giờ đây người ta thiết lập hàng trăm trạm nghiên cứu ở nhiều nơi trên bắc cực. Những nhà tiên phong khỏe mạnh này đã thay đổi cả một vùng hoang vu thành một xứ mới lạ nhờ sự đóng góp chân thành của những con chó chuyên chở vậy. Họ là những người đầu tiên bước tới miền lạnh lẽo xa xôi — vùng đất của mùa đông dài heo hút — cùng với những xe do chó chuyên chở đảm nhiệm.

BÀI LUẬN HAY NHẤT LỚP

Trường : Phồn đình Phùng

Lớp : Năm 2

Tên : Vũ bảo Dung

Lời phê : Khá, câu rất gọn

Điểm : 7,5

Đề : Tả cây hồng đang trở hoa và nói cảm tưởng của trò.

Ngoại em rất thích hoa hồng. Nên hai cây hồng sau vườn được người săn sóc kỹ lưỡng.

Cây hồng cao độ năm tấc. Thân cây chỉ nhỏ bằng chiếc đũa con, nhưng có rất nhiều gai nhọn. Cành không nhỏ hơn thân cây bao nhiêu. Lá hồng có răng cưa nhỏ và đều trông rất đẹp chứ không thô kệch. Lá hồng mặt trên láng hơn mặt dưới.

thieu nhi / 14

Búp hồng nhỏ như cây bút lông của người Tàu ngày xưa, khi nở để lộ một đóa hồng tươi. Hoa hồng to, có nhiều cánh. Cánh dưới to, cánh trên nhỏ, êm mịn như nhung. Hương hoa thơm thoang thoang khiến người ta thấy dễ mê dễ chịu chứ không gắt như bông Dạ lý hương. Màu hồng nổi bật giữa đám lá xanh thật là một tương phản mỹ thuật. Mấy chú bướm lượn qua lượn lại như đang chiêm ngưỡng một kỳ công tuyệt xảo của tạo hóa.

Hoa hồng dùng để làm dầu thơm. Hồng còn là một thứ thuốc trị bệnh ho gió rất hiệu nghiệm nữa.

Nhưng tôi lại tiếc sắc đẹp của Hồng mỏng manh quá, chỉ một cơn gió nhẹ cũng đủ làm cho loài hoa sớm nở tối tàn đó tã tơi. Hoa Hồng có nhiều gai khiến tôi ghét Hồng khi bị ngoại sai hái nó. Tôi thầm nghĩ nếu Hồng không có gai thì tôi sẽ sung sướng biết bao khi được ngoại sai hái hoa đem trưng trong phòng và những khách yêu hoa không phải đau đớn vì hoa.

TỪ KỶ NGUYÊN I ĐẾN 1971. NHỮNG NGÀY NÀO KHÔNG CÓ TRONG NIÊN LỊCH ?

Từ kỷ nguyên I đến nay, năm 1582 là năm người tây phương sửa đổi lại niên lịch cho đúng sự tuần hành của quả đất xoay chung quanh mặt trời.

Bởi thế từ ngày 5-10-1582, người ta ngủ một giấc dài, sáng mở mắt ra, xem lịch là ngày 15-10-1582

ĐĂNG LINH
Sưu Tầm

KHÁM PHÁ MỚI :

Một bà chặn một chàng thanh niên đang đi trên đường lại, và hỏi :

— Lúc này chú đi dạo phố với ai đấy ?

— O... với em gái cháu.

Bà ta nói :

— Ủa, thế mà tôi không biết chú là con trai tôi đấy !



RỜI TỔ ẤM

Hôm nay Tâm cảm thấy buồn quá. Nhưng có lẽ Tâm đã buồn từ lúc được biết mình sắp xa gia đình để vào Sài Gòn.

Từ ngày chiến tranh tràn về làng của Tâm đến nay được hơn một năm rồi. Cứ lâu lâu có một gia đình tản cư qua xã khác, an ninh hơn. Lại cũng có một vài người rời bỏ quê hương khỏi lửa để vào Sài Gòn lập nghiệp. Đến ngày mai cũng sẽ là ngày Tâm phải lên đường.

Tâm năm nay được mười lăm tuổi. Dáng người dong dong, nước da ngăm đen, trông vẻ khỏe mạnh, cái khỏe mạnh cứng cáp của một cậu bé thôn quê. Tâm học hết lớp nhất hồi mười hai tuổi rồi nghỉ đến bây giờ. Suốt ba năm nay, Tâm cũng tay làm chân bừa làm ruộng, với cha mẹ. Nhưng chiến tranh đã kéo về và càng ngày càng ác liệt hơn. Ở trong xã đã có nhiều người ngã gục vì đạn bom; cũng vì thấy liên tiếp mấy đứa bạn của Tâm giữ trâu, làm ruộng ngoài đồng bị đạn chết nên cha mẹ Tâm lo lắng, phải cho Tâm vào Sài Gòn trước để tránh chiến tranh, sau để học nghề sinh sống. Cha mẹ Tâm đã gọi Tâm đi với một người bà con ở trong xã. Ngày mai Tâm phải rời tổ ấm gia đình để ra đi.

Trời đã về chiều Tâm bước ra khỏi nhà, đi thăm những người bà con hàng xóm, bạn bè. Lúc trở về, Tâm không về nhà ngay mà đi dạo trên những con đường trong xóm. Tâm nhìn tất cả từng hàng tre xanh đen, từng mảnh vườn rậm rạp từng ngôi nhà tranh lợp xúp đến ngôi miếu quanh hiu bám đầy rêu xanh, đến cánh đồng nhỏ hẹp, cằn cỗi khô khan nhưng được tình quê hương. Xa xa những dãy núi màu nâu xanh chạy dài, nhô lên lồm xồm, trông hùng vĩ đẹp mắt. Đã sắp xa rồi, Tâm muốn nhìn cho kỹ để không bao giờ quên được nơi yêu dấu này. Nơi

đây Tâm đã sống đã vui, đã buồn với những hình ảnh quen thuộc suốt mười lăm năm dài. Nhất định Tâm không thể nào quên được, nhưng Tâm sợ rằng ngày trở về sẽ không còn thấy khung cảnh thân yêu này nữa, mà sẽ thay vào đó hình ảnh điêu tàn quạnh hiu.

Tâm lững thững bước về nhà với nỗi buồn vô hạn. Đã có mấy người hàng xóm và bạn bè đến tiễn đưa Tâm ngày mai lên đường. Nhìn những người hàng xóm quen thuộc, bạn bè thân mến Tâm bùi ngùi cảm động khi nghĩ đến xa nhau, nhưng không biết nói lời nào.

Tối đến, cả nhà Tâm quây quần bên ánh đèn dầu ăn cơm. Gia đình Tâm gồm sáu người: cha mẹ Tâm và bốn anh em Tâm. Tâm là con trai đầu lòng, có hai đứa em trai và một đứa em gái. Tâm nhìn cha mẹ, rồi nhìn ba đứa em, Tâm nhận thấy mọi người đều buồn rười rượi. Tâm cũng buồn. Tâm nghĩ đến ngày mai sẽ xa cha mẹ, xa ba đứa em là những người thân yêu nhất đời. Đầu còn những bữa ăn sum họp như thế này. Những bữa ăn đơn sơ, thanh đạm nhưng ấm cúng vui vẻ biết chừng bao. Mai đây Tâm sẽ ngồi ăn với những người xa lạ nơi đất Sài Gòn, dù bữa ăn sung sướng hơn nhưng đâu thấy được cha mẹ anh em, nghe tiếng nói quen thuộc vui vẻ của cha, của mẹ; tiếng cười đùa nắc nẻ hồn nhiên của mấy đứa em.

Bữa ăn xong. Cha mẹ Tâm lo sửa soạn kiểm điểm hành lý cho Tâm, dặn dò khuyên nhủ hết điều nọ đến điều kia. Tâm cảm động ứa nước mắt. Mấy đứa em Tâm cũng thức quăn quít bên anh đến khi Tâm đi ngủ chúng mới chịu ngủ theo.

Lên giường nằm, Tâm thao thức mãi không ngủ được. Nỗi buồn xa nhà cứ ám ảnh tâm trí làm Tâm suy nghĩ miên man. Cứ nghĩ lần quăn mình sẽ xa tất cả: xa cha mẹ, ba đứa em, xa ngôi nhà tranh, xa mảnh vườn, xa những người bà con hàng xóm, bạn bè, xa những cánh đồng, những con đường quen thuộc và cả đến những con trâu, những con bò nữa... Tâm thấy mọi người đều thân yêu, mọi vật đều quý mến lưu luyến. Nhất là cha mẹ và ba đứa em, Tâm

nghĩ đến tình thương ngập tràn. Ngày mai ra đi Tâm cảm thấy bơ vơ lạc lõng quá. Chưa biết Sài Gòn ra sao, nhưng trong óc Tâm đã nghĩ đến một Sài Gòn đẹp lắm, không tả xiết. Tâm thường tưởng tượng một Sài Gòn rực rỡ huy hoàng đầy đèn đài, dinh thự, nguy nga lộng lẫy, nghĩa là tất cả đều đẹp như một chuyện thần tiên. Tâm thích Sài Gòn và ao ước muốn vào để biết lắm. Sự ao ước đã được đáp ứng bất ngờ, nhưng nghĩ đến ngày mai phải xa gia đình, xa tổ ấm thân yêu Tâm lại sợ sệt, cảm thấy bơ vơ buồn bã. Tâm miên man suy nghĩ rồi chìm dần vào giấc ngủ không hay.

Cầm hành lý trên tay, Tâm rung rung nước mắt. Lần đầu tiên xa nhà, Tâm cảm thấy nỗi buồn thấm thía của giây phút biệt ly. Cha Tâm trầm buồn, mẹ Tâm ứa lệ, ba đứa em Tâm buồn rười rượi quăn quít bên anh. Tâm nhìn tất cả, hình như từ ngôi nhà, gốc cây, bụi cỏ đều buồn bã tiễn đưa Tâm lên đường — một con chim non tung cánh rời tổ ấm. Mọi vật đều gây một niềm luyến tiếc trong tâm hồn Tâm. Tâm quay đầu lăm lăm bước theo người bà con, chốc lát quay đầu nhìn lại nhưng chỉ thấy lờ mờ bởi làn nước mắt chắn ngang.

Một con chim non rời xa tổ ấm.

LÊ LÊ

CÒN GÌ?

— Mẹ ơi, con hỏi mẹ này

Con gì ca hát suốt ngày mẹ ơi,

Con gì, chỉ thích vui chơi

Hát ca là để cho voi nổi sầu

Nào hay đồng đến quá mau

Không còn đến một chút sâu để dùng.

Đến khi bụng đói, chân run

Thôi thì đành chịu chết chung với hè

Con chi lạ rứa hồ me?

Mim cười mẹ đáp: «nàng ve ấy mà.»

— Con gì mà có cặp ngà?

— Cái con vật ấy gọi là con voi»

— Con chi chẳng có cái vòi

Có hai con mắt đôi môi đỏ hồng

Tóc đen gió thổi bành bồng.

Mũi này, ai cũng bảo rằng giống cha.

Con gì mà mới hôm qua

Mãng yêu, mẹ đã nói là không thương.

Mắt nai lệ bỗng rung rung

Xoa đầu mẹ bảo mẹ cưng nhất nhà»

BÊ LY

VƯỜN HỒNG



Đề yêu đời

Thư của em B.Y.

...Em rất buồn khi thấy công việc của em không đem lại kết quả như em mong muốn, mặc dầu với thiện chí, với sức cố gắng hết sức.

...Ba mẹ em đã quyết định hết năm nay sẽ gửi em vào một trường nội trú trên Đà Lạt. Em phải nói làm sao với mẹ em để em được ở nhà vì em còn thương gia đình nhiều lắm.

...Ở nhà một mình em buồn kinh khủng, ra vào chỉ có một mình, em làm gì để lấp khoảng trống đó, để em cảm thấy yêu đời hơn.

Trả lời:

Trước hết, chị xin lỗi tất cả các em đã gửi thư hỏi chị. Theo lẽ, chị phải trả lời lần lượt, nhưng chị thấy thư này của B.Y có một vấn đề có nhiều em đang thắc mắc chung nên chị coi như trường hợp điển hình và xin trả lời thư này trước, mong các em vui lòng.

Em B.Y.

Số báo chị trả lời em phát hành ngày 20, thư em đề 26, vậy nếu em có tin yêu chị, nghe lời chị, sẵn sàng ba má, thì với 6 ngày, tình thế cũng chưa thay đổi nhiều đâu, nhất là em lại nói rằng ba má đi vắng cả tuần

vậy đừng vội cho rằng không đem lại kết quả. Và lại, tình thương yêu ba má là do mình tự nguyện, đâu cần ba ba má phải đáp ứng lại em mới xử sự như vậy, có phải không em gái. Ba má còn sống, lo đi làm ăn để nuôi em là em còn có phước hơn cả triệu các em mồ côi trên thế giới này rồi đó, em nên nhìn vào các khía cạnh đẹp của bông hoa hồng chứ đừng mãi nhìn vào gai hồng hoài em ơi.

Về vấn đề ở nội trú, có lẽ em nghĩ hơi sai rồi. Theo kinh nghiệm của chính chị, chị thấy mỗi học sinh nên có một năm ở nội trú, nếu có phương tiện. Bởi vì ba mẹ thương các con cái, nhiều khi tình thương đặt không đúng chỗ, nên dễ trở thành nuông chiều quá độ, do đó, con cái được thả lỏng tự do ăn ngủ, chơi, giờ giấc lu bù, sức khỏe sa sút.



Chị nhớ dạo chị ở nội trú, sáng trưa chiều ngủ thức đúng giờ, ăn đúng giờ và đúng số lượng, nếu ăn ít là phải đi coi bệnh. Tối ngủ cấm nói chuyện, sau cử tới giờ mắt đã điu lại, ăn uống điều độ, mấy tháng sau chị béo hủ ra, và cái này mới là hay, chị vốn lười kinh khủng, từ ngày ở trường nội trú, chị mới biết làm giường biết lo cho bản thân, quần áo gọn gàng sạch sẽ và tập được tính kỷ luật. Nói thế, không phải chị so sánh hơn kém sự ở nội trú với gia đình, nhưng mỗi nơi đều có ưu điểm. Nếu ta biết dùng đúng chỗ thì ưu

điểm sẽ giúp ta rất nhiều. Mỗi người không thể lo được nhiều việc, ba má lo kiếm gạo cho ta thì ba má khó đủ thì giờ sẵn sàng ta kỷ được. Ở trường, quý vị phụ trách chỉ có nhiệm vụ lo cho học trò thôi, nên quý vị có thể sẵn sàng kỷ hơn được. Lại nữa, ở nội trú, tạo cho ta được cái nếp sống tập thể rất thú vị em à. Đà Lạt quá đẹp, quãng thời gian thơ mộng của em mà được ở nội trú tại Dalat thì lý tưởng quá rồi. Tâm hồn em sẽ nhờ núi cao rừng sâu mà phong phú, mơ mộng, sau này vào đời, quãng thời gian nội trú sẽ là quãng thời gian ghi sâu đậm trong tâm hồn em nhất vì đó là quãng đời mà tình cảm em được dào dạt sôi nổi, em ái ngại nhớ nhà, say mê với bè bạn với các soeur, em có nhiều thì giờ lắng đọng mà suy nghĩ đọc sách để tìm hiểu về cuộc đời.

Trong khi còn ở nhà, nếu buồn em đến thăm một cô nhi viện mà an ủi các em nhỏ, em sẽ thấy cảm ơn Thượng đế đã ưu đãi em, cho em được may mắn còn cha mẹ. Em mua cuốn *Quảng gánh lo đi và vui sống* của ông Nguyễn Hiến Lê dịch, hầu hết các bài đều hay, nhưng em mở ngay trang 100, em thấy người đàn bà bất hạnh và cô đơn Elizabeth Connley đã biết dùng cuộc đời như thế nào, để khỏi khổ và khỏi làm khổ người khác. Chị xin trích một câu nơi trang 101 «... cô đã khuyên cháu gặp bất kỳ nghịch cảnh nào cũng luôn luôn mỉm cười vui vẻ nhận nó như một kẻ trượng phu vậy»...

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH

NHỚ MẸ

Gần một năm rồi mẹ biết không? Tình con chôn kín tận đáy lòng. Nhớ thương xiết chặt hồn con mãi. Mẹ đã xa rồi sao vẫn mong.

Gần một năm rồi mẹ ở đâu. Có hiểu cho con vạn nỗi sầu? Con ngồi nhớ mẹ lòng thôn thức. Biết mẹ phương nào để nhớ mong.

ÁO TRẮNG TRƯNG VƯƠNG

VƯỜN HỒNG & VƯỜN HỒNG & VƯỜN HỒNG & VƯỜN HỒNG & VƯỜN HỒNG



TAY NGỌC BÊN BẾP HỒNG

Canh tôm khô nấu rau muống.

Vật liệu :

- Nửa lạng tôm khô
- Một bó rau muống
- Một đốt ngón tay gừng sống
- 1/4 muỗng café gạt bột ngọt

- Nửa muỗng café gạt muối
- Hai muỗng nước mắm.

Cách nấu :

Rau muống nhặt sạch xắt ngắn bằng ngón tay rửa sạch. Tôm khô rửa sạch rồi ngâm với nửa chén nước. Nửa giờ sau chắt nước ngâm tôm vào soong, còn tôm giả nhỏ với miếng gừng rồi bỏ vô soong. Bỏ vô 2 tô nước, muối, nước mắm, bột ngọt. Nấu sôi lên hớt bọt đi rồi cho rau muống vô. Từ lúc cho rau vô thì phải mở vung rau mới xanh coi ngon lành hơn. Rau chín vớt ra tô để sẵn, chừng nào ăn thì hâm canh lại cho nóng mức ra tô.

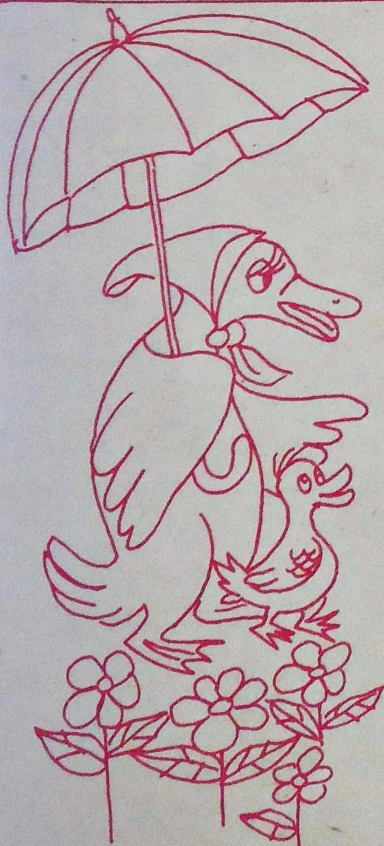
Lời dặn : Các em có thể thay tôm khô bằng tôm tươi lột vỏ giả nhỏ, lại có thể thay rau muống bằng bầu, bí, xu hào, cải xanh, cải bắp, cải tầu, cải ngọt v.v...

Và nên nhớ tất cả những rau màu

xanh đều không có thiện cảm với cái nắp vung, cho nên nếu các em đậy vung lại, là họ hàng nhà rau xanh sẽ đỏ mặt lên để phản đối. Mà các em nấu canh thế nào khiến cho bát canh đỏ quạch thì chắc chắn là má chề rồi đó.

Viết đến đây, anh Bình Electronic đòi coi cộp, và anh ấy đòi phải có mắm tôm. Nhờ ăn nhiều mắm tôm nên anh ấy thông minh để có thể phụ trách trang kỹ thuật, cho nên các em cũng nên nghe lời anh ấy mà cho vào canh chừng nửa muỗng cà phê mắm tôm. (nếu ba mẹ các em có thể ăn được món đó) vì thật ra có mắm tôm vào, canh đậm đà lên rất nhiều.

Nhưng phải nhớ là mắm tôm kỵ nước nóng, phải nêm ngay khi chưa nấu canh, chứ canh đã nóng rồi mà em cho mắm vô là mùi mắm tôm sẽ bốc rất là ngào ngạt đấy nhé.



mẫu thêu



NÓI ĐÚNG VIẾT ĐÚNG

Tôi có nhĩ ý ...: Sai, vì nhĩ ý là ý cao nhĩ, dùng để ca tụng người khác chứ không thể tự mình nói được.

Tôi xoi rồi Sai, vì tiếng xoi cơm là tiếng ăn nói một cách kính trọng, cũng như nói với vua chúa thì gọi là ngự. Mình không tự dùng động từ đó được.

Yếu điểm : Điểm quan trọng, điểm trọng yếu.

Nhược điểm : Điểm yếu kém, điểm dở

Thí dụ : Nhược điểm của tôi là hay sợ ma. Có nghĩa là tôi có điểm dở là hay sợ ma.

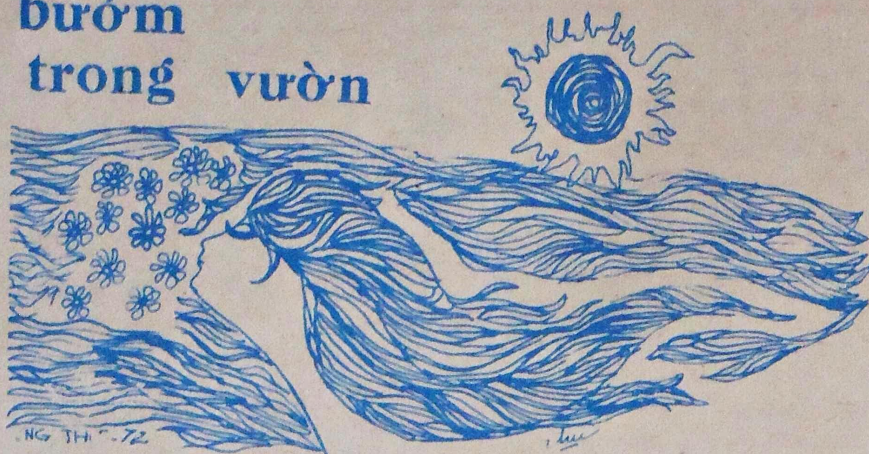
...Tôi cũng Tham gia vào vấn đề vệ sinh thôn xóm: dư chữ vào vì riêng chữ tham gia đã có nghĩa là xen vào, dư vào rồi.

Em mong báo Thiều Nhi sẽ lang tràn khắp mọi nhà : lan tràn chứ không phải lang, sai chính tả.

Ôn cố tri tân : Xem lại cái cũ mà biết cái mới. Đừng đọc là ôn cố. Cố là cũ, đối với tân là mới. Cũ là xưa đối với Kim là nay.

Hiện như bột : Sai ; *hiền như bột* mới đúng ; bột là Phật (ở chữ Bồ ddha) *trắng như bột*, lỗi này có mấy em mắc phải rồi. Các em cứ khen chị hiền như bột nên chị phải lưu ý các em.

bướm trong vườn



Giấc Mơ Ngày Xuân

Sáng nay xuân trở lại
Dưới ánh nắng ban mai
Giếng đàn chim se sẽ
Nhảy nhót dưới cành Mai
Như đàn chim se xinh
Em vỗ cánh tung mình
Trên trời cao vung vẩy
Đi khắp quê hương mình
Ở kia lại quê ngoại
Với hàng dừa đầy trái
Với mùi lúa thơm lừng
Với màu vàng hoa mai
Ngoại đứng bên đường để
Đề đón cháu ngoại về
Ở cháu Thủy của ngoại
Niềm vui dâng tràn trẻ
Em bỗng mở mắt ra
Thi ra đó chỉ là
Một cơn mộng mơ hồng
Giấc mộng đẹp như sao
Ước mong quê hương ta
Được thanh bình hoan ca
Em sẽ về quê ngoại
Như cơn mộng đã qua

TRẦN THÀNH ĐẠI

XUÂN TƯƠI

Nắng xuân ấm áp muôn nhà
Em vui em hát bao la giữa trời
Vì em là tuổi sáng ngời
Em mơ em ước, em mời xuân sang...

SƯƠNG MÙ

thiếu nhi/18

CHO TUỔI ẤU THƠ

Còn trong tâm trí vũng kỷ niệm
Bây, tám năm qua vẫn nhớ lòng
Tuổi thơ êm ái ngàn cung phấp
Thường mãi mê nhìn nắng bên sông.
Thuở đó, ngày đầu em đi học
Nhìn bạn, nhìn thầy... hãi ghê đi!
Xa nhà thân mến em hay khóc
Ngơ ngác ngác ngác... chẳng làm chi!
Cứ một bước nào xa chân mẹ
Em lại rưng rưng chà học hành
Mẹ thường mắng khẽ: « ô, con bé
Chưa ngồi vào lớp, lệ viền quanh ».
Thế rồi mỗi buổi mẹ ngồi cạnh
Em mới an tâm tập viết bài
— Như con chim sẽ chưa lông cánh
— Như đoá hoa hồng đón sương mai

Nhưng mẹ đến mãi nào đâu được
Mẹ bận luôn tay những việc nhà
Một sớm em đành riêng cất bước
Mắt ứa lệ nhìn mẹ khuất qua...

Lòng buồn ngơ ngẩn bên thầy bạn
Tháng ngày trôi cũng trở nên quen
Không vơi mẹ đón đưa buổi sáng
— Em cố quên tâm với sách đèn

Và mẫu tự đầu tay nắn nót
Dần dần em thuộc chữ « quê hương »
Ca dao đem hát, gieo êm ngọt
Khắc trong tim nhỏ khúc thiên đường...

Lời mẹ dịu dàng, lo khuyên nhủ
Em phải gắng công, mẹ yên lòng
Giờ học em lặng nghe chăm chú
Đề thấu kết quả vẹn ước mong!

Thời gian đưa mãi... Em khôn lớn
Hồi tưởng chuyện xưa bỗng thẹn thùng

Chừ đây đã hết bao nghịch ngợm
Đã vắng bao chiều tựa gối nhưng...

Thi vào trung học, em ra tỉnh
Rời bỏ ngôi làng chứa thơ ngây
Tha thiết làm sao khi bịn rịn...
— Xa quê, luyến nhớ chợt đông đây...

TA LÊ VĂN

áo trắng Hoàng Diệu Ba Xuyên
(trẻ Lạc Hồng SG)

NGÔI TRƯỜNG NGÀY XƯA

(Trao Mỹ, Cường, Phúc, Bách)

Nơi chốn quê nhà xa biết bao
Cổng trường xưa đây, bước chân vào!

Hôm nay trở lại thăm trường cũ
Nỗi nhớ, niềm thương dâng ngút cao

Đã mấy năm mà như mới đây!
Trường xưa nay đổi mới như vậy!
Tường phen, mái lá nay thay thế
Sân gạch, tường vôi, mái đỏ gay

Chiếc cổng bằng tre nay mất rồi
Thay hàng dương liễu chạy song đôi
Cây bàng năm trước nay đâu mất
Chỉ thấy còn kia, cây phượng thôi!

Lúc bỏ trường đi độ tháng hè
Sân trường hoa phượng rụng đỏ hoe
Ra đi lưu luyến nhìn mấy lượt
Rên rỉ khúc buồn. Ôi! tiếng ve...

Trời đã vào thu, phượng chẳng hoa
Nghe buồn dâng khắp cõi lòng ta
Bây giờ cảnh cũ còn đâu nữa?
Bỏ ngõ chim nhìn im tiếng ca

Nhớ mái trường xưa với rá vàng
Trường xưa không được chút kiêu sang

Bao con chim nhò bay tan tác
Có nhớ trường xưa, khi nắng sang?

Nuối tiếc ngày xưa. Ôi! biết bao
Bạn ơi! có nhớ thuở năm nào?
Cùng nhau dưới mái trường yêu dấu
Kỷ niệm ngày xưa ta đòi trao!

Đề lại lòng tôi bao nhớ xưa
Bạn ơi! thương tiếc mấy cho vừa?
Ai còn? Ai mất? Nơi đâu nhỉ?
Có nhớ về thăm lại chốn xưa?

ĐẶNG LINH

(Khung trời Hòa Hương)
Trung Học Lý Tín

MỘT VÕ SINH VIỆT NAM HẠ MỘT TƯỚNG LỪNG DANH CỦA LƯU-VĨNH-PHÚC

TẾ XUYỀN

Tại dinh khâm sai, một tiệc khai xuân được tổ chức để khoản đãi Lưu Vinh Phúc và các thuộc hạ thân tín của y trong số có Lý Bá Tân một gia tướng võ nghệ cao cường mà Lưu rất tin dụng, coi như người số 1 trong bọn tướng chân tay.

Khâm sai Hoàng Kế Viêm đem hết các món sơn hào hải vị để thiết khách quý. Vua Tự Đức đang lâm vào một tình cảnh bẽ bối ở miền Bắc: giặc Cờ Đen mà tướng soái là Lưu Vinh Phúc đã xâm chiếm các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Thái Nguyên, Tuyên Quang, cướp bóc nhân dân, ai ai cũng ta thán. Đến khi vua Tự Đức sai sứ sang Trung Quốc đề yêu cầu gởi binh sang dẹp giặc thì Trung Quốc gởi tướng Bình Trang Nguyên qua Việt Nam, tướng này lại a tòng với Lưu Vinh Phúc mà thao túng cho giặc cướp bóc nhân dân hơn nữa. Bởi vậy Khâm sai Hoàng Kế Viêm mà triều đình phái ra Bắc dẹp giặc Cờ Đen, phải khôn khéo lắm: một mặt mua chuộc lòng các tướng lãnh của giặc, một mặt hay động binh sĩ tiêu trừ các nhóm Cờ Đen rải rác ở thượng du coi như chúng không còn liên hệ gì đến các vị tướng lãnh của chúng nữa.

Vì đó Lưu Vinh Phúc thường lui tới dinh Khâm sai như một người không còn điều khiển giặc Cờ Đen nữa. Một mặt Lưu dung thứ cho đám đàn em của mình cướp bóc, hoành hành, một mặt lại giao du thân mật với Khâm sai Hoàng Kế Viêm để hưởng những sự ưu đãi của triều đình. Và lại Lưu Vinh Phúc lúc nắm tay với tướng Bình Trang Nguyên của Trung Quốc phái qua Việt Nam dẹp giặc, đã đương nhiên như một vị tướng của Trung Quốc và bề ngoài làm ra vẻ như đã giải tán binh lính của mình chỉ còn một số tàn quân sống về cướp bóc.



Lưu đến dự tiệc khai xuân do Hoàng Kế Viêm mời, đem theo cả Lý Bá Tân nữa. Người Việt Nam thường gọi Lý là Chú Xin sau khi đã nghe danh của y, hay được chứng kiến tận mắt các cuộc biểu diễn võ nghệ của y trên võ đài. Chú Xin mới 24 tuổi, tính kiêu ngạo, hách dịch. Nhâm lúc vui xuân, y đã nhấp vài ly đồ Đào mỹ tửu, cao hứng lên, nói với Hoàng Kế Viêm rằng:

— Nước ông muốn yêu cầu nước tôi giúp sức dẹp giặc thì các ông phải có người tài giỏi trước đã. Tôi nghe nói ông nuôi một số võ sinh hầu cận dưới trướng hẳn là những người tinh thông võ nghệ lắm. Ông hãy cho một cậu nào ra thi võ với tôi vài hiệp cho vui gọi là thưởng mùa xuân mới. Tôi chỉ dùng một cây kích, còn võ sinh của ông muốn dùng khi giới gì cũng được; không nói gì đến việc thắng tôi, riêng chỉ dùng được đến chiếc lông bèo gắn ở đầu ngọn kích cũng được coi là tài giỏi lắm rồi.

Khâm sai Hoàng Kế Viêm đang muốn lấy lòng các tướng Tàu, cố giữ khiêm tốn, tìm lời khôn khéo từ chối cuộc thi võ.

Chú Xin bèn cả cười nhấp thêm ly rượu nữa, rồi cầm cây kích bá chiến bá thắng của y ra giữa sân khoe tài. Các đường kích của y thật là kín, vùn vụt như gió thổi, nhẹ nhàng như tên bay, che kín cả bốn phía, trông rất ngoạn mục. Lưu Vinh Phúc ngả lưng trên sập gụ khảm xà cừ, hút vài điếu thuốc phiện, sau

khí đã mãn tiệc rượu. Y lim dim cặp mắt, hỏi Hoàng Kế Viêm:

— Tướng quân có người nào đủ sức địch được với gia tướng của tôi không? Xin đừng nề hà gì, cứ cho ra thử sức.

Hoàng Kế Viêm vẫn kiểm lời khiêm tốn để chối từ.

Múa xong vài đường kích, Chú Xin đi đứng ngạo nghễ bước tới bàn vị Khâm sai mà hất hàm hỏi cách kiêu căng:

— Thế nào? Đã có ai chưa?

Các võ sinh hầu cận Khâm sai tức lắm. Rồi bỗng một cậu nhảy xuống sân; Hoàng Kế Viêm đưa mắt ngăn cản không kịp. Lý Bá Tân (tức Chú Xin) ngăm thẳng vào mặt võ sinh ấy, nhìn từ đầu đến chân mà mỉm cười:

— Anh dám thí võ cùng ta à?

— Tôi đâu dám. Chẳng qua tướng quân rộng lượng muốn cho tiểu sinh này lên võ đài để mua vui và học thêm võ nghệ của tướng quân nên tiểu sinh chẳng quản tãi hèn sức mọn, chỉ cầu giúp vui trong ngày đầu xuân.

Việc đã dĩ lỡ, không ngăn cản được, Hoàng Kế Viêm phải ưng thuận cho lập võ đài. Lưu Vinh Phúc vuốt râu cười ha hả:

— Được lắm! Vui xuân thì ta đứng nên quá rụt rè, e ngại. Lý tướng quân tuy võ nghệ cao cường nhưng sẽ nương tay với những người còn non nớt, để cho các em có dịp học tập thêm.

Ba hồi chuông đổ, báo hiệu hai
thiều nhi/19

đối thủ thượng đài. Họ Lý dùng ngọn kích sỏ trường của y, còn võ sinh Việt Nam xin lựa món cùn.

Một tiếng chiêng nổi lên ngân ra 4 hướng: cuộc thi võ bắt đầu. Lý Bá Tân múa cây kích chỉ trong vài phút rồi đâm thẳng và đối thủ Việt Nam toan kết thúc mau lẹ để khiêu khích thêm vài người nữa thượng đài. Y đã dự tính phải hạ được ít lắm là năm mạng để gây thêm uy tín.

Ngọn kích của Lý phóng ra mau như chớp nhưng võ sinh Việt Nam cũng lanh mắt, né kịp. Lý đã thấy khó mà chiến thắng dễ dàng; còn bên đối thủ Việt Nam thì chỉ giữ thế thủ, cố né tránh mấy đường kích hiểm độc kế tiếp của họ Lý, lần nào cũng tránh trôi lợt.

Lý tức lắm, bắt đầu nổi nóng, giờ đến ngón kích cuối cùng mà y tin rằng đối thủ đỡ không kịp. Hai tiếng « Sắt! Sắt! » y vừa thét lên như sét đánh, với một niềm tin vững chắc là đâm chết được anh võ sinh Việt Nam, nhưng y có ngờ đâu chỉ trong nháy mắt cây cùn của đối thủ đã giáng xuống đầu y như một cái búa ngàn cân. Lý Bá Tân nằm sòng sượt bất tỉnh, máu và óc ra lênh láng một vũng.

Hoàng Kế Viêm kinh hoàng vì biết rằng trận thắng này sẽ làm mất mặt Lưu Vĩnh Phúc. Song họ Lưu lạnh trí chưa thẹn

— Tiêu tướng của tôi mấy hôm nay không được khỏe vì thời tiết âm thấp.

Cuộc thi võ kết liễu bằng một mạng danh tướng trên võ đài, vậy mà bên phía các võ sinh Việt Nam và các gia tướng của vị Khâm sai, không ai dám thốt ra nửa tiếng hoan hô cuộc thắng lợi của mình, vì ai cũng thông cảm sự thất mắc của chủ soái.

Vụ này, Hoàng Kế Viêm căm không cho tiết lộ trong dân gian, để khỏi gây khó khăn trong việc giao thiệp và việc thuyết phục tướng giặc Cờ Đen. Cho đến danh tánh võ sinh Việt Nam đã thâu được thắng lợi về vang lầy lừng lẫy nêu gương, danh tánh võ sinh ấy cũng không được công bố, cốt sao khỏi làm bề mặt Lưu Vĩnh Phúc.

Vì vậy hậu thế, không ai biết rõ võ sinh ấy là ai.

thiếu nhi/20



SÁNG TÁC CỦA CÁC EM

muôn hồng nghìn tía

KHUNG TRỜI VẪN HỌC

Thương tặng cô Ngọc Lý

Ngôi trường khép nép nằm trong một mái nhà không xinh lắm, nếu nói nó là ngôi trường thì không đúng hẳn, vì nó chỉ là một căn gác rộng rãi, kang trang mà cô Lý đã có ý muốn góp công vào một việc để tô điểm cho thế hệ ngày sau. Cho nên cô đã rất khiêm nhường dạy miễn phí cho những « phần tử » muốn đeo đuổi nghiệp văn. Mà trong đó có em, em đã suy nghĩ rất nhiều và muốn theo bạn C. Bởi vì trước kia em muốn theo bạn A lắm cơ, bạn A đề chọn nghề được. Nhưng sau vài tháng suy nghĩ và nghe người ta nói đi bạn B có lợi hơn, chỉ cần đứng đáp số là được, em cũng gật đầu công nhận là có lý, nhưng em lại nghĩ rằng nếu theo bạn B mà từ lớp sáu chưa nắm chắc môn toán thì có nước rớt, việc đó khỏi phải nói...

Riêng em viết văn tuy thấy khó lắm nhưng cũng « tà tà », thành ra em đã chọn bạn C.

Ngày đầu mới vào, cô Lý nói giọng cảm động ghé cô. Cô bảo:

— Khi xưa cơ cũng ham lắm cô giáo lắm, mặc dù thầy của cô bảo với học trò rằng nửa sau học trò thầy đừng chọn bạn C để chọn theo nghề dạy học, vì cái nghề này thật bạc bẽo... Nhưng không biết tại sao

lòng cô vẫn rộn ràng. cô thường để tâm suy nghĩ đến các em. Các em, cô mong các em sẽ ngoan ngoãn học hành, cô chờ đợi ngày các em «chiếm bảng vàng»; để cho đỡ khổ đối với mấy em khoái làm «văn sĩ», cô dạy cho các em viết luận, và thời khóa biểu chia ra như sau:

Thứ hai, thứ tư, thứ sáu và chủ nhật dành cho các em gái. Còn thứ ba, thứ năm, thứ bảy dành cho các em trai. Mỗi ngày học là 3 tiếng, riêng ngày chủ nhật em gái buổi sáng, em trai buổi chiều cô dạy thêm Anh Văn.

Chúng em vui vẻ nhận lời cô và vỗ tay thật lâu, cô nghiêm giọng:

— Các em hãy cố gắng học tập, đất nước đang cần vào bàn tay của các em trong tương lai, tuy nhiên các em đừng giỡn trong giờ học.

— Chúng em xin hứa.

Thế là ngày bắt đầu học được công bố ngay sau đó, tức là 1 tháng 12 này. Những buổi học thật là hứng thú, cô giảng về Kim Vân Kiều, Nhị thập tứ hiếu để ôn lại từ đầu, và sau đó cô còn kể chuyện, cô rất chịu chúng em, chúng em muốn cô kể chuyện gì cô cũng kể hết. Mới có ngày đầu mà đã thân mật nhau ghê. Cô Lý đối với chúng em như đối với những đứa em một nhà vậy.

Em không biết nói lời gì để diễn tả tâm trạng em hướng về cô. Em xin ngừng nơi đây vậy.

KIM GIAO
Thụy Minh Quân

PHỔ BIẾN SÂU RỘNG TUẦN BÁO

THIẾU NHI

LÀ GIÚP CHO TỜ BÁO CỦA CÁC EM SỐNG LÂU DÀI

Giải đáp thắc mắc

TRANG KỸ THUẬT



Một em ở Huế.

Đề lưu ý mấy đại lý báo ở tỉnh xa Saigon, Bình Electronic xin chép nguyên văn một đoạn thơ của em. « Anh biết không, tờ báo mình ở Huế rất đắt, chiều thứ tư em đi học về lúc sáu giờ thì báo mới ra, nhưng BQC em bị LỪNG nên phải về nhà lấy tiền khi trở ra thì các nhà sách ở phố đã hết báo Thiếu Nhi, trong khi những tờ khác thì còn khối ra chả ai thèm mua. Em phải đạp xe về Gia hội, thì nhà sách V H chỉ còn hai cuốn thôi, em hỏi thì họ nói 45đ mà mấy nhà sách khác chỉ có 40đ nhưng em cũng mua vì nếu không mua thì không có báo đọc. Vậy nhờ anh GÀ với bác chủ nhiệm gửi báo ra Huế nhiều hơn 1 chút »

Đấy tình trạng báo Thiếu nhi ở Huế nó là như vậy đó. Bình Electronic chép đoạn thư này không ước mong gì hơn là thành khẩn xin mấy nhà phát hành hãy giúp đỡ chúng tôi bằng tất cả thiện chí, các ngài không giúp gì riêng chúng tôi mà các ngài đã giúp cho cả một lớp trẻ đang cần món ăn tinh thần, một món ăn sẽ chẳng bao giờ bị ngộ độc. Nay giờ anh nói chuyện ở đâu, chẳng trả lời câu hỏi của em hỏi trong thư. Thôi bây giờ anh trả lời đây. Muốn tính màu ở các điện trở thì phương pháp đọc sẽ như sau. Thí dụ một điện trở có vòng thứ nhất màu đỏ, vòng hai cũng màu đỏ và vòng 3 cũng màu đỏ nốt thì sẽ là 2k2. Đây nhé anh tính cho em xem vòng uất màu đỏ thì là số 2 vòng thứ nhì cũng là đỏ số 2 luôn đến vòng thứ ba cũng đỏ nốt nhưng thay vì là số 2 thì em sẽ phải viết là hai con số không. Như vậy là 2.200Ohm mà 1000Ohm là 1kOhm vậy 2.200 Ohm là 2kOhm2 phải không

em. Thường thường hình dạng điện trở giống như đầu dũa dài khoảng 1cm có hai dây đồng ở đầu.

Em Lê Kim Lâm Nguyễn đình Chiều Long An.

Anh sẽ gửi máy khuếch đại cho em. Anh tin rằng số báo này đến tay em thì máy khuếch đại cũng đến với em nếu nhà bưu điện họ đi nhanh.

Em Dzoãn Bình Saigon

Em đòi đơn vị của động điện như vậy là sai rồi. Muốn chắc ăn em đọc Thiếu Nhi số 28 anh có giải thích về vấn đề này. À còn nếu không có 500PF thì mua 470PF hay 450PF cũng được. Em có thể đến địa chỉ mà em ghi mua.

Anh sẵn sàng nhận Dzoãn Bình làm em nhưng hình như anh nhớ không lầm thì có một ký giả lớn tuổi hay viết cho tờ báo « Đ-N-N » lấy tên Dzoãn Bình rồi thì phải.

Em Bùi ngọc Ánh Saigon

1) TiVi Denon của em khi vận lên có tiếng mà không có hình, mười lăm phút sau đó mới có hình. Vậy nhờ anh hốt thuốc đùm cho.

2) Trong mục làm Radio cải tiến số 14 chỗ cắm điện cây Antenne một dòng điện lên cây, một dòng vào máy phải không?

ĐÁP: TiVi Denon của em bị đau mà em diễn tả như vậy vẫn tất quá làm sao anh hốt thuốc được, nhờ cho làm thuốc nó lăn kèn ra đó thì khờ. Thôi anh chịu thôi. Câu số hai em hỏi anh chả hiểu gì cả, một dòng điện lên cây là thế nào. Nhưng thôi anh lưu ý em là ở chỗ cắm điện ở nhà nó có hai dây thì em chỉ được quyền dùng một dây thôi. Còn dây kia em không được đụng tới vì em

đụng tới nó sẽ giật lung tung nguy hiểm lắm. Cần thận nghe em.

Em Nguyễn xuân Nghệ Thủ Đức.

Em viết vắn tắt quá. Anh không hiểu em quấn bộ biến điện để giảm 220v xuống 110v hay 110v xuống 9v hay 6v. Nhưng nói tóm lại muốn quấn 1 bộ biến điện em phải cần 1 bộ lõi và dây đồng.

Em Nguyễn văn Thọ Saigon

1) Ống nghe vẽ ở số báo 14 khi nghe có phải áp vào tai không?

2) Đoạn dây cắm xuống đất nếu không cắm thì phải làm sao.

3) Cuộn dây là dây điện nhỏ hay dây đồng không bọc nhựa?

Khi ráp xong nghe được đài gì?

ĐÁP: 1) Ống nghe em phải áp vào tai thì mới nghe được.

2) Đoạn dây cắm xuống đất nếu em không dùng nó thì phải ráp thêm nhiều bộ phận phức tạp lắm.

3) Cuộn dây là dây đồng nhỏ không bọc nhựa nhưng có bọc 1 lớp vec ni mỏng.

Bình electronic

THÁC LỚN NHẤT HOÀN CẦU

Người ta tưởng thác Niagara là lớn nhất trên hoàn cầu. Nhưng họ đã lầm. Thực sự, thác lớn nhất chính là thác Sharvati ở Ấn Độ. Thác này bề ngang tới 700m, 4 thác lớn 300m bề cao chảy dội xuống.

Vậy, thác này lớn hơn 5 lần thác Niagara.

ĐẶNG LINH

(Sưu tầm)

CÁO LỖI

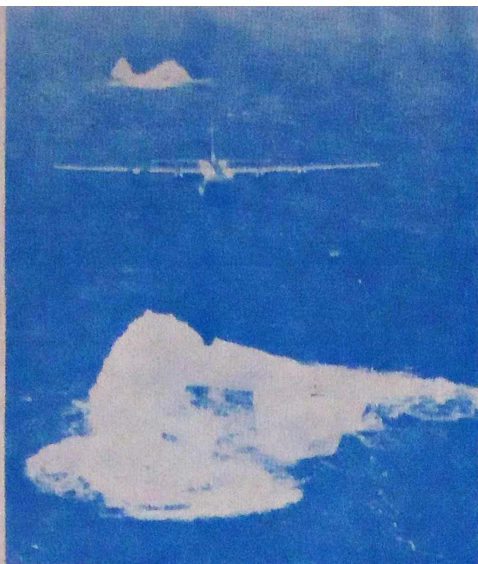
Vì kỳ này phải dành chỗ đăng các bài KỶ NIỆM HAI BÀ TRUNG nên tòa soạn buộc lòng phải gác lại những bài:

- Em học nhạc
- Mạo Hiêm Phi Châu
- Triêm lăm nụ cười
- Tây Hồ, Hà Nội.

Mong độc giả vui lòng thông cảm.

THIỆU NHỊ

thiệu nhì/21



máy bay được sử dụng để khám phá các băng sơn.

BĂNG SƠN

□ TRƯỜNG KỲ (sưu tầm)

Trong vùng biển Nhiệt đới, dọc theo đường Hàng hải phía Bắc Đại tây Dương, tàu bè thường gặp một kẻ thù đáng sợ đó là các Băng sơn. Năm 1912 tại chính vùng này chiếc tàu Titanic đã đụng phải một băng sơn, ngay trong chuyến du hành đầu tiên, và sau đó đã chìm vào lòng biển sâu mang theo số phận của hàng trăm du khách. Các băng sơn này xuất phát từ vùng biển Bắc băng dương. Hàng năm người ta ước chừng có đến 7000 Băng sơn đủ cỡ đã tách khỏi khối Băng tuyết vĩ đại và dày đặc dọc theo bờ để Green Land, bắt đầu cuộc hành trình « đe dọa » về hướng Nam.

Thường những băng sơn này lưu lại vịnh Melville suốt mùa đông đầu tiên, khi năm mới khởi đầu thì chúng lững lờ trôi về hướng Tây, qua vịnh Baffin để tới bờ biển tiếp giáp Bắc băng Dương của Gia nã Đại, một mùa Đông thứ hai sẽ đến khi Băng sơn vượt qua mũi Dyer, đến mùa xuân thì chúng đã vượt hơn 3000 dặm và đã đến gần các hải đảo Terre Neuve, (hay New Foundland). Tại vịnh Stream nhiệt độ đã lên đến 27°C chúng bắt đầu tan, nhưng vì

chúng thường trôi thành từng đồng với nhau nên thời gian để chúng tan hết cũng đến nửa tháng.

Trung bình một băng sơn dài khoảng 450m và cao 100m, tính từ mặt biển, tuy nhiên đó chỉ là 1/10 của băng sơn mà thôi vì 9/10 Băng sơn chìm dưới nước biển mà ta không nhìn thấy được. Cơ quan kiểm soát Hải lưu Hoa Kỳ đã có lần quan sát được các băng sơn cao trên 300m, người ta ước chừng một băng sơn trung bình có thể nặng đến 1.500.000 Tấn hay 1.500.000.000kg.

Số băng sơn xuất hiện trên đường hàng hải thay đổi hàng năm, một vài năm thì hầu như không có, nhưng có năm thì băng sơn xuất hiện nhiều, riêng năm 1959 có đến 1200 băng sơn xuất hiện trên đường hàng hải đe dọa các tàu bè lưu thông tại đây. Năm 1914, một số các quốc gia kinh tế phồn thịnh đã tổ chức một cơ quan « kiểm soát Băng sơn quốc tế » nhằm mục đích theo dõi và định vị trí các băng sơn hầu thông báo cho các tàu bè qua lại, hiện nay cơ quan này có đến 17 hội viên.

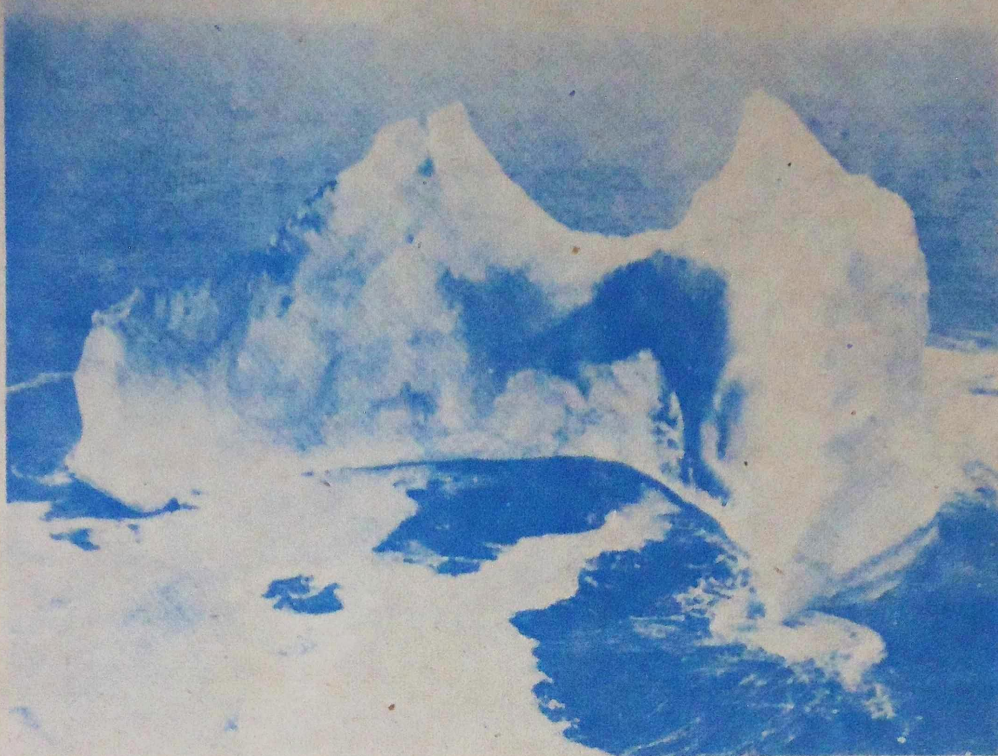
Một phương tiện hữu hiệu nhất

để khám phá các Băng sơn là dùng máy bay, căn cứ các máy bay của cơ quan kiểm soát Băng sơn quốc tế được đặt tại Argentia ở Newfoundland, Hàng ngày các máy bay thay phiên nhau để kiểm soát trong khu vực rộng 33.000 dặm vuông do cơ quan trách nhiệm. Dĩ nhiên các phi cơ này được trang bị Radar để khám phá Băng sơn đồng thời định vị trí của chúng, tin tức này sẽ được thông báo ngay cho các thương thuyền đang di chuyển trong vùng. Tuy nhiên các máy Radar còn báo cáo luôn các vị trí của ngay chính tàu bè và do đó người ta không thể phân biệt được đâu là Băng sơn đâu là tàu bè. Nên trong một thời gian nhiều tàu bè được thông báo vị trí của Băng sơn ngay chính nơi đang di chuyển, và họ đã hết hoảng lo đối phó nhưng thực ra đó chỉ là sự lầm lẫn của Radar.

Sự lầm lẫn này được bỏ khuyết vào năm 1960 khi người ta gắn thêm vào Radar một máy điện tử, máy này có thể cho biết đồng thời cách cấu tạo, hình dáng và nhiệt độ của vật mà máy nhận được, do đó các báo cáo được chính xác hơn. Tuy nhiên biện pháp thông báo này cũng chưa làm yên tâm các vị thuyền trưởng, năm 1966 cơ quan kiểm soát Băng sơn quốc tế đã áp dụng một kế hoạch rộng lớn là sơn phết các Băng sơn với những màu sắc sáng chói để tàu bè dễ nhận thấy, loại sơn này được chế tạo thành 1 loại bom và sử dụng phi cơ bay thấp để thả trên các Băng sơn. Biện pháp này cũng chỉ giảm được một số tai nạn do Băng sơn gây ra.

Biện pháp tốt nhất mà cơ quan kiểm soát Băng sơn quốc tế đề nghị là phá hủy Băng sơn. Nhưng như đô đốc W. J. Smith giám đốc cơ quan trên cho biết muốn phá hủy một Băng sơn trung bình phải sử dụng một trái bom có sức nổ mạnh ngang 200.000kg thuốc nổ TNT. Và muốn đốt cho băng sơn tan ra cũng cần 100.000.000 lít gassonne.

Cho nên đến nay Băng sơn còn là một vấn đề đối với các khoa học gia.



Băng sơn trên đây đã bị trái bom 500 kí phá hủy, nhưng biện pháp này không thành công lắm.

SƯU TÀM

AI SỐNG LÂU NHẤT

— Ai sống lâu nhất? Sinh vật nào sống lâu nhất? Trong bao nhiêu năm?

— Những câu hỏi thú vị này đã được cơ quan VĂN HÓA QUỐC TẾ CỦA LIÊN HIỆP QUỐC (UNESCO) trả lời nhờ có kết quả của công cuộc khảo cứu về sự trường sinh của các sinh vật trong thiên nhiên.

THỰC VẬT

— Cây cổ thụ nổi tiếng là sống lâu nhất thế giới mọc ở Queensland, Úc đại Lợi, nơi mà loài cây Macrezamia được kể là tồn tại ít nhất 12 ngàn năm hay nhiều hơn nữa...

— Ngày nay, có lẽ cây trắc bá ở Tule là cây cổ nhất hiện còn mọc trên sân nhà thờ Santa Maria, gần Oaxaca, miền nam Mỹ Tây Cơ. Thân cây cổ thụ dị thường này đường

kính rộng 15m như một xe vận tải cỡ lớn nghĩa là phải 28 người đang tay nối tiếp nhau mới đủ ôm vòng thân cây. Cây TRẮC BÁ ở Tule đã sống được khoảng 5 ngàn năm và cao 40m

ĐỘNG VẬT

1— RÙA : (Tortoise)

Những con rùa khổng lồ ở quần đảo Galapagos trong vùng Thái bình Dương và quần đảo Seychelle ở Ấn Độ dương thường sống lâu từ 100 năm đến 150 năm, và đôi khi tới 200 năm.

2— VOI : Có lẽ là con vật duy nhất đôi khi có con sống lâu hơn người. Theo tài liệu của thương điếm Bom Bay Burmah tại Ấn độ cho biết thì trong số 17 ngàn voi dùng làm việc chở hàng có 9% voi sống từ 55 năm đến 65 năm và 2% sống ngoài 65 năm.

3— NGỰA : Sống lâu 50 năm, trong trường hợp đặc biệt có thể đến 62 năm.

4— LỪA : Trung bình 47 năm.

5— CHÓ : Trung bình 18 năm — già nhất có thể tới 34 năm.

6— MÈO : Sống lâu hơn chó, một vài con sống lâu 39 năm. Nhiều mèo nuôi đã sống lâu tới 20 năm.

7— CÁ VOI (Whale) : Có những con được xác nhận là sống lâu nhất là 37 năm. Nếu người thợ săn... cho phép chúng sống sẽ có thể sống lâu tới 30 năm hay nhiều hơn nữa.

8— SÁN (tapeworm) : Người ta tin rằng 1 con sán sơ mít có thể sống 35 năm trong thân thể người ta.

9— KÉT : (Parrot) Sống lâu nhất loài chim — 140 năm !!

10 — VỆT (Cockatoos) : Sống đến 90 năm mà vẫn không kém nhanh nhẹn nhưng vệt sẽ trụi hết lông đầu khi chúng sống ngoài 100 năm.

11— CHIM ÁC LÀ (Magpie) : Khoảng 30 năm.

12— VỊT : Lâu nhất là 14 năm.

13— NGŨNG (goose) : Ngỗng nuôi sống lâu hơn ngỗng trời. Một con ngỗng nuôi trong thảo cầm viên được 44 năm mới chết.

14— Lươn (Eel) : Trung bình 56 năm.

15— CÁ CHÉP (Scarp) : Trung bình 47 năm.

16— CÁ VÀNG (Gold Fish) : 30 năm.

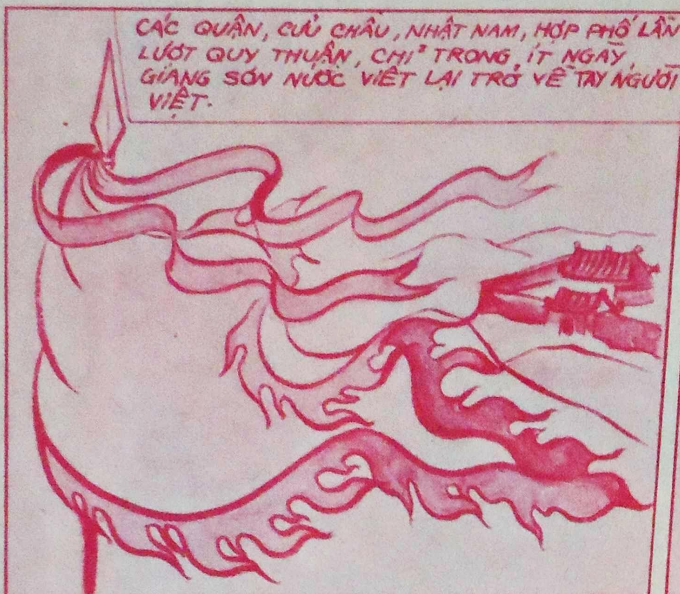
PHAM KIM LUÂN

Trích « Students' digest »

PHẬT CỜ NƯƠNG TỰ

(tiếp theo trang 7)

CÁC QUÂN, CUỐI CHÂU, NHẬT NAM, HỢP PHỐ LẦN LƯỢT QUY THUẬN, CHỈ TRONG, ÍT NGÀY, GIẢNG SƠN NƯỚC VIỆT LẠI TRỞ VỀ TAY NGƯỜI VIỆT.



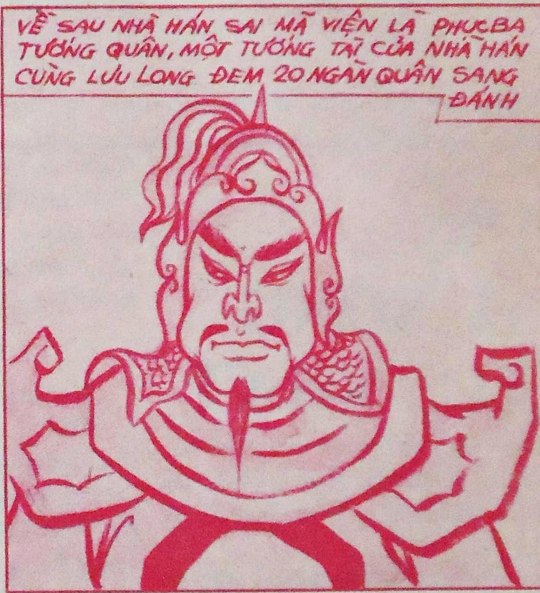
TỔ ĐỊNH VÀ CÁC QUAN CẠI TRỊ NHÀ HÁN CHẠY THÁO THÂN VỀ QUÂN NAM HẢI.



ĐẸP YÊN QUÂN TÀU, HAI BÀ XƯNG VƯƠNG, DỪNG KINH ĐÔ TẠI QUÊ NHÀ LÀ MÊ LINH, THIẾT LẬP NỀN TỰ CHU.



VỀ SAU NHÀ HÁN SAI MÃ VIÊN LÃ PHỤC BA TƯỚNG QUÂN, MỘT TƯỚNG TÀI CỦA NHÀ HÁN CÙNG LƯU LONG ĐEM 20 NGÀN QUÂN SANG ĐÁNH



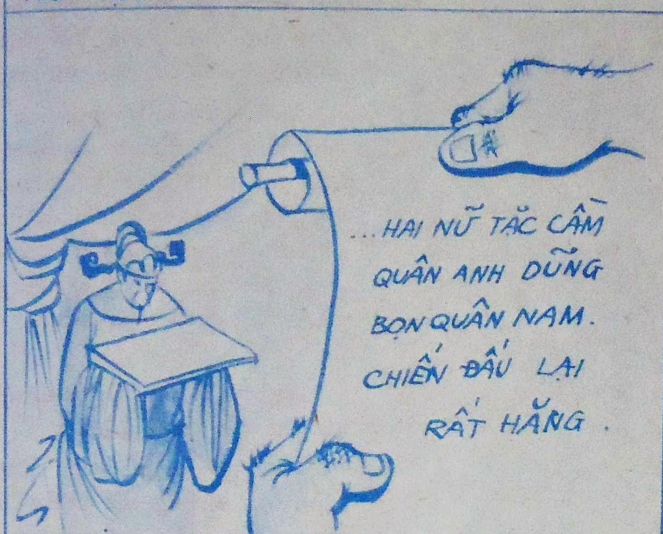
MÃ VIÊN CHO QUÂN MỞ RỪNG PHA NÚI, TRIẾT HẠ HÀNG NGÀN DÂM CÂY CỎ ĐỂ LẠM ĐƯỜNG SANG ĐÁNH TRUNG NỮ VƯƠNG



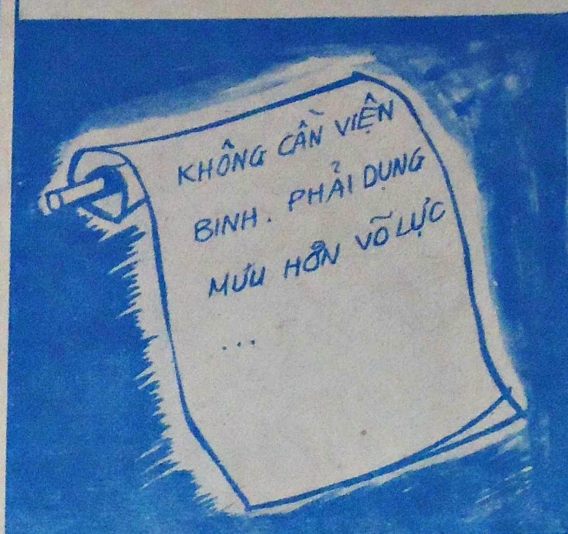
ĐƯỢC TIN QUÂN HÁN GUA GIAO CHI, NỮ TƯỚNG CỦA TRUNG NỮ VƯƠNG LÀ THANH THIÊN CÔNG CHUÁ ĐEM QUÂN GIAO CHIẾN GIẾT HÀNG NGÀN QUÂN GIẶC.



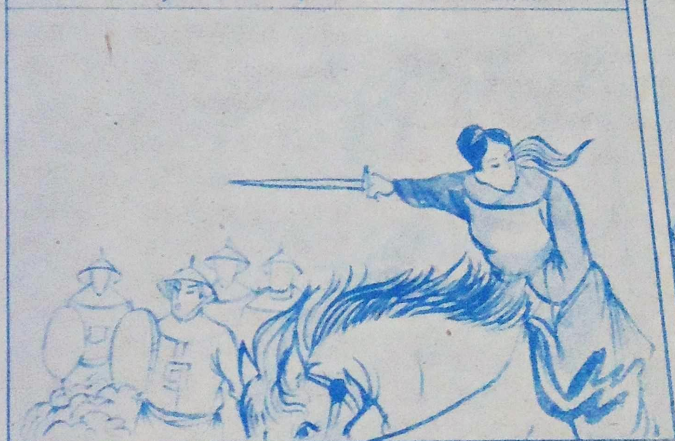
MÃ VIÊN PHẢI BIỂU TÀI VỀ HÁN TRIỀU XIN BÌNH TIẾP VIÊN



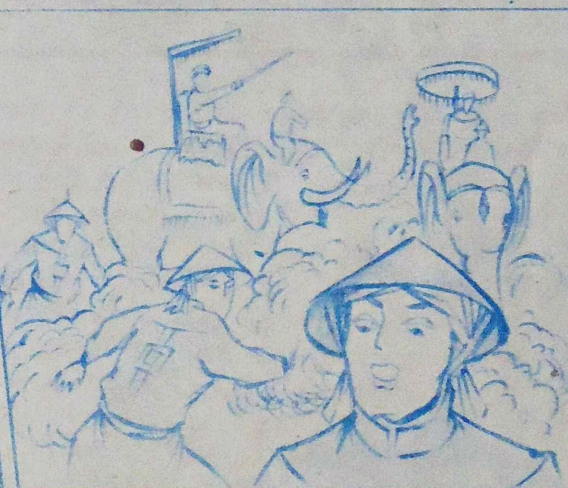
HÁN ĐỀ MẶT TRUYỀN...



MÃ VIÊN BỀN DƯỠNG KẾ 'DIỆU HỒ' LY SƠN, HƯ TRƯỞNG THANH THỂ TẠI ĐẠI MẠN TRÚNG VƯƠNG PHẢI THÀNH THIÊN CÔNG CHÚA HỎA TỐC ĐEM BINH LÊN CỬU. MÃ VIÊN LIỀN ĐEM BINH TẤN CÔNG VÀO ĐẠI BẢN ĐOANH TRÚNG VƯƠNG.



HAI BÊN ĐÁNH NHAU SUỐT NGÀY ĐÊM, QUÂN HÁN BAO VÂY TRUNG ĐIẾP THANH THIÊN VỚI QUAY BINH VỀ GIẢI VÂY NHƯNG KHÔNG KỊP

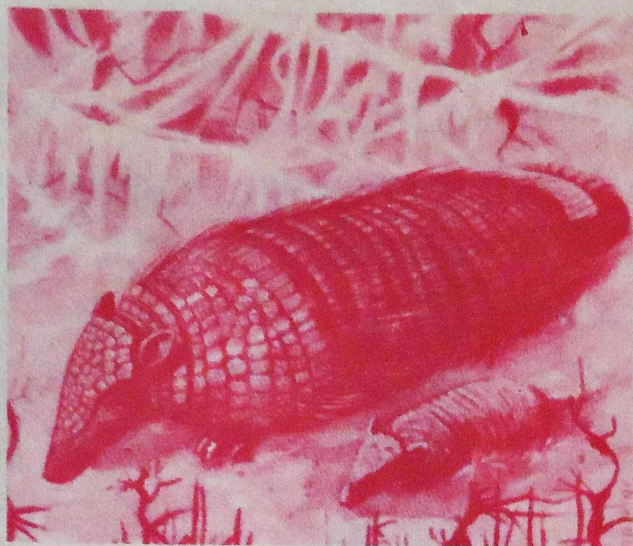


KHÔNG BỎ LỠ CƠ HỘI, QUÂN TÀU ĐÁNH RỐC ĐẾN, HAI BÀ THUA TO CHẠY ĐẾN XÃ HẠT MÓN, VÌ CỐ THỂ QUÂN TÀU LẠI ĐUỔI QUÁ GẤP HAI BÀ LIỀN NHẢY XUỐNG SÔNG HẠT GIANG TỰ TẤN



ĐỂ TƯỜNG NHỚ CÔNG ĐƯỢC HAI VỊ NỮ ANH HÙNG, DÂN CHÚNG LẬP ĐỀN THỜ HAI BÀ Ở ĐẠI ĐỒNG NHÂN GẦN HÀ NỘI.





CON THỰC NGHỊ

Con thực nghị (Anteater) cũng thuộc loại động vật không răng, chuyên ăn kiến và sống tại vùng nhiệt đới.

Theo một số chuyên viên sinh vật học thì loài thực nghị đã xuất hiện từ cuối nguyên đại đệ II sang đầu nguyên đại đệ III, tức là cách đây hơn sáu chục triệu năm, gồm hàng trăm giống khác nhau, nhưng dần dần bị tiêu diệt. Ngày nay chỉ còn sót vài ba loại mà thôi.

Vóc dáng thực nghị thay đổi tùy theo to, nhỏ, từ con ngắn bốn mươi phân tới thứ dài hơn hai thước kể cả đuôi, cao ba hoặc sáu tấc. Riêng chiếc đuôi dài gần bằng thân mình, bao phủ một lớp lông rậm, dày, cứng lòa xòa đến nỗi bạn không thể nào biết chắc chân đuôi chúng bắt đầu từ chỗ nào và kết thúc ở đâu, vì toàn thân đều mọc lớp lông đồng màu.

Bằng bốn chân cứng cáp, khỏe mạnh, nhất là hai chân trước mỗi bên dầy móng vuốt sắc bén, giúp thực nghị kiếm ăn, leo lên cây và những khi cần tự vệ. Khi di chuyển, thực nghị có dáng vẻ như loài gấu

duy, có điểm khác biệt là nếu gấu bước đi bằng lòng bàn chân thì nó lại đi bằng mu bàn chân để khỏi hư móng vuốt. Móng vuốt này dài chừng sáu, bảy phân, quặp vào bên trong như chim bồ câu, dùng để đào bới tung vác tổ kiến hay tổ mối đất nhờ khứu giác đặc biệt giúp nó tìm ra nhanh chóng.

Điều lạ lùng là đầu óc cũng như cổ của nó dài, nhỏ, thon thon mà phần cuối cùng là cái mõm bé tí teo, chứa đầy nước rãi dính như keo vào chiếc lưới dài tới nửa thước dùng để bắt kiến là món nó ưa thích nhất và các côn trùng khác.

Đề che nắng, mưa hay khi ngủ, thực nghị thường uốn cong chiếc đuôi dài sáu mươi phân lên thân mình. Nhiều người thấy vậy cho là nó xua đuôi ruồi muỗi, cũng những con bọ khác thì đúng hơn.

Với thân hình đồ sộ, thực nghị di chuyển chậm chạp, lờ lờ, vậy mà gặp lúc nguy biến, nó chạy trốn khá nhanh, vì hầu như nó không biết cách tự vệ. Cùng quá thì nó đành phải đứng trên hai chân sau như gấu rồi nhờ chiếc đuôi dài, giữ thăng

bằng để chống cự bằng cách xoay xoay thân mình hầu tránh né, đồng thời dùng hai chân trước để tát địch thủ với móng vuốt. Nhưng thường thì nó hai bỏ chạy vì yếu kém. Hãn hữu lắm, thực nghị mới thắng trận khi đề chết được đối phương.

Loài thực nghị sống rất cô độc chứ không ở thành bầy như những con thú khác, ngoại trừ khi cần sinh sản. Thực nghị cái chỉ đẻ một con, và luôn luôn đeo con trên lưng trong một vài tháng, mãi cho tới khi con nó đủ sức đi lại mới theo mẹ để kiếm ăn.

Ngày nay, người ta thường gặp ba loại thực nghị sau đây :

— Thực nghị lớn, lông màu xám với những vệt đen viền trắng chạy dọc từ đầu và hai bên bả vai ra phía sau. Loại này dài tới hai thước hai. Mồm, đầu, cổ, tai và mắt nhỏ bé, nặng ba chục kilô. Chúng xuất hiện trong những vùng rừng rú thuộc miền nhiệt đới. Ban ngày thực nghị chui rút vào các lùm cây, bụi rậm, hang hốc để ngủ, chờ lúc đêm tối mới hoạt động.

— Thực nghị nhỏ hơn, lông trắng ở đầu, chân và đuôi, nhưng trên suốt lưng thì lại mang màu xám. Khác với con trên, đầu nó giống như đầu chó, mõm ngắn, tai to và hơi vênh lên chuyên sống trên cây tuy có lúc ở dưới đất. Nếu thấy tổ chim có trứng hay chim non là nó mò tới nhưng không cần chết như những thú vật khác mà lại dẫm bẹp, rồi dùng lưới hút hết máu cùng nước trong thân thể con vật khôn nạn.

CHỈ DẪN :

Một nhà doanh thương đi vào một tờ kê khai :

Ở câu hỏi : « Ông đã bao giờ bị can án chưa ? », ông ta trả lời : « không ». Và ở câu hỏi : « Tại sao ? », ông ta trả lời : « Tại vì người ta chưa bao giờ bắt được tôi ».

TỪ ĐẦU ĐẾN CUỐI :

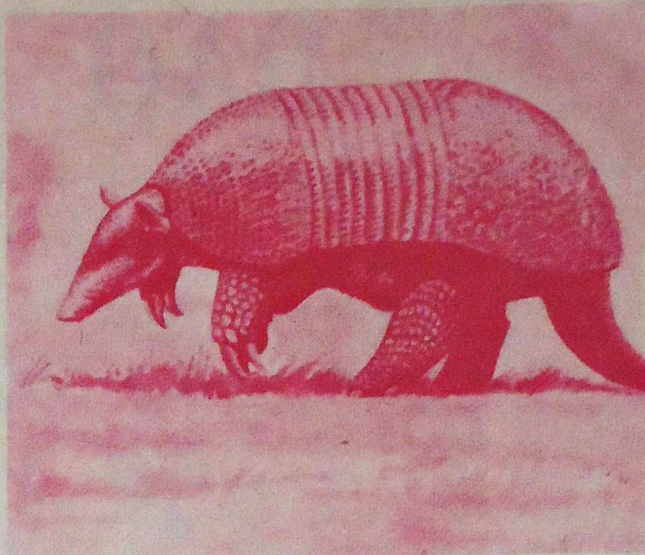
Một ông hà tiện đã chọn lựa nguyên lý này để theo :

— Sự bố thí theo đúng phép tắc, thì phải cho mình trước tiên, và va chằm dứt cũng như lúc bắt đầu.



Những lúc khác, nó thường cuộn đuôi vòng quanh thân hay cành cây để lấy điểm tựa cho khỏi rơi xuống đất, rồi dùng chân bới, phá vỡ các tổ kiến hay tổ mối. Đặc biệt hơn

nữa là nó thường tiết ra một mùi hôi nồng nặc làm lộn mửa mỗi khi muốn đuổi địch thủ. Do đó hễ gặp nó là y như rằng đối phương chỉ đứng dằng xa ngó nhìn rồi bỏ đi.



— Thực nghị nhỏ nhất lông màu xám pha đỏ xám thường gọi là con cù lằn.

TUẤN LONG

GIỚI THIỆU SÁCH



Tác phẩm: ĐÁM TANG ĐA ĐA

Tác giả: NGUYỄN MINH

Người đọc: MAI KIM

— Đám tang đa đa là tên truyện dài của Nguyễn Minh, do tủ sách Hoa Niên thuộc cơ sở. Ý Thức xuất bản đã phát hành khoảng tháng 10-1971 được trình bày khá đẹp, cỡ nhỏ 11x18, hình bìa của họa sĩ Nguyễn Trung, dày 110 trang, giá 60 đ.

Bối cảnh của câu chuyện được dựng trên những hồn nhiên vui tươi của tuổi học trò tại ngôi trường thuộc một thị trấn ven rừng. Bé Nguyễn, bé Hùng, bé Tâm, những nhân vật chính, thường ước ao được làm người lớn dặng vào rừng

săn bắn. Ước mơ này thành sự thật, khi một người cậu ruột của Hùng từ Saigon về cho Hùng một cây súng săn. Thế là hôm sau, lũ trẻ hè nhau vào rừng săn bắn. Nhưng khi đoàn thợ săn tí hon về tới sân trường thì chẳng có một con thú nào bị hạ dưới bàn tay thiện xạ của các cậu. Cảm thấy hơi hơi mắc cỡ với lũ học trò con gái, đoàn thợ săn của Nguyễn bèn «săn» đại một con gà của một nhà đầu đó ở xóm trên rồi vật sạch lông và nói dối lũ học trò con gái là chim đa đa.

Nhưng bé Hà thấy tội nghiệp con đa đa quá nên nhất định không làm thịt. Bọn trẻ hè nhau đưa đám tang con đa rất long trọng. Rồi từ đó ước mơ săn bắn của các cậu chuyển hướng: Học trò trường này thiết lập một ban kịch tí hon. Kịch sĩ và soạn giả tí hon chỉ diễn những vở kịch có ý hướng hồn nhiên và xây dựng. Ban kịch tí hon đã thu lượm được nhiều khích lệ và tán thưởng của người lớn.

Câu chuyện có nội dung lành mạnh, hồn nhiên, giọng văn giản dị trong sáng. Nguyễn Minh đã tạo cho tác phẩm của mình sự lôi cuốn và đồng thời đã trình bày được ý hướng giáo dục và xây dựng.

DANH NGÔN

● Một hành động yêu người tốt nhất là khuyến khích kẻ khác.
P. WILBERGORCE.

● Lời nói hay, giúp người ấm hơn vài lụa, lời nói dở, hại người đau như gươm giáo.

TUẤN TỬ

Đừng nhút nhát

Hai bố con đi xem đá banh. Đứa con ngồi trên lòng bố. Bỗng nhiên một cầu thủ đá mạnh trái banh lên phía khán giả. Trái banh bay vù tới chỗ hai bố con ngồi. Đứa con nhanh nhẹn cúi đầu tránh, trái banh bay qua đầu nó đập mạnh vào giữa mặt người cha. Ông ta nổi giận tát cho thẳng con một cái này dóm dóm mắt và hét lên:

— Tao đã bảo mấy hàng ngàn lần là con trai không bao giờ được nhút nhát như vậy.

Ngủ cách nào?

— Tôi khó ngủ. Đi khám bác sĩ ông ấy bảo dặn làm cho tôi bớt rối thêm. Ông bảo tôi không được nằm xấp vì như thế sẽ khó thở. Ông bảo không được nằm ngửa trở ngại cho bộ máy tiêu hóa. Nằm bên phải hại gan, nằm nghiêng trái sẽ ngủ mơ vì lá gan dễ nặng lên tim...

— Thế thì có gì mà rối rối, Ông ấy muốn khuyên cô ngủ đừng nhưng không tiện nói ra.

thiếu nhi/27

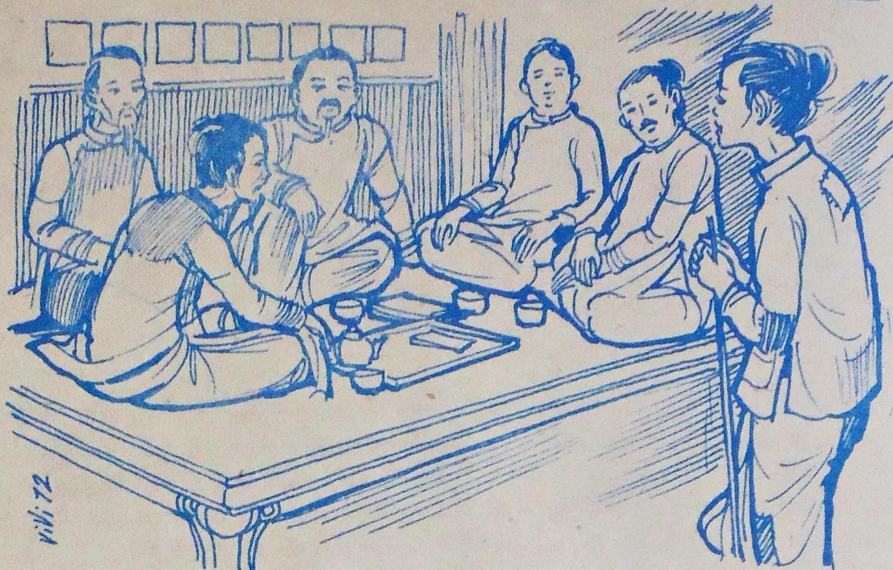
ĐÀO DUY TỬ

Phủ Hoài Nhơn (Bình Định), một địa thế tốt đẹp. Dân chúng thuận hòa giàu sang. Năm ấy đón tiếp một lũ khách từ phương Bắc đến. Kẻ lũ khách ấy, thẳng đường vào một nhà giàu làng Tùng Châu xin chầu trâu độ nhật. Nhà giàu này vốn chuộng văn chương, nên hay đặt tiệc mời danh nhân, di sĩ về đánh chén ngâm thơ luận bàn kim cổ.

Nhưng một buổi chiều kia sự khác thường đã xảy ra tại thi đàn. Các danh nho trí thức đang say sưa câu văn ngọn bút, đang mê đắm luận bàn. Thì tự dưng nhà, kẻ chầu trâu, quần nâu áo vá (tức người lũ khách ngày nọ) cầm roi tiến đến bàn tiệc xin được đối ứng cùng các danh sĩ. Mọi người sững sốt, nhưng cũng đồng ý cho dự. Quả thật chàng ta là tay kiệt liệt, đối đáp thao thao bất tuyệt như nước chảy thác ngàn, tựa mưa tuôn gió lũ. Lại đưa thêm những ý kiến thâm thúy, sâu sắc về tình hình thời cuộc. Sự am hiểu vượt bậc này khiến các văn nhân giật mình bất phục. Nhà giàu nọ kinh ngạc hơn nữa, nên từ đó đãi chàng như tân khách. Chàng xưng tên tuổi mọi người mới biết là: ĐÀO DUY TỬ.

Sau nhà giàu này đem mạch chuyện với quan Khâm Lý Trần đức Hòa, tay cận thần của Chúa Sãi Nguyễn Phúc Vương. Hòa mời ông về dạy học và gả con gái cho. Đề chờ dịp thuận tiện tiến cử.

Ông sinh năm 1527. Tại làng Nam Hòa huyện Ngọc Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Con của kép hát Đào Tá Hán. Thông minh tự nhỏ. Nhưng cha mẹ đều mất sớm, nên không có tiền ăn học. Sau xin được vào học tại Chiêu văn Quán ở Đông Kinh (Hà Nội). Được học an thân rồi thì lại thiếu ăn thiếu mặc. Ông kết nghĩa với người bạn học tên Lê thời Hiến. Gia đình Lê thời Hiến quý tài và



chí cả của ông, nên tài trợ vật chất cho ông yên tâm ăn học. Năm 1592 Bình An Vương Trịnh Tùng mở khoa thi Hương. Ông phải cải đổi tên họ đề nộp quyền ứng thí. Vì thời ấy có luật không cho con nhà hát xướng ca nhi được thi, sợ khi ra làm quan bị ảnh hưởng mà gây hại hoạn Phong hóa. Khoa ấy ông đậu Hương Cống. Trớ trêu thay, đậu xong thi bị phát giác và bị tước bỏ Hương Cống không cho đậu. Năm ấy ông vừa đúng 21 tuổi. Ông bỏ về quê cũ tiêu dao ngâm vịnh và vẫn cố cố công học tập.

Ở quê được ít lâu, có người mạch báo Chúa Nguyễn xứ Đàng Trong đang chiêu mộ nhân tài sao không vào tìm dịp tiến thân, Ông liền sửa soạn khăn gói ra đi. Khi đến sông Gianh (sông Linh Giang) là biên giới Bắc Nam, sự canh phòng rất kỹ lưỡng, không thể vượt qua nếu không có giấy phép. Ông phải dùng kế lấy ống tre làm phao lợi qua sông vào lúc tối trời. Đến miền Nam ông còn đi du lịch khắp nơi sau mới chọn đất Tùng Châu làm nơi nương náu, đợi thời.

Năm Đinh Mão, 1627, Chúa Sãi đại thắng quân Trịnh trở về. Quan Khâm Lý Trần Đức Hòa đem dâng bài «NGỌA LONG CƯƠNG VĂN»

của ông lên. Chúa Sãi đọc xong lấy xướng ý, truyền tuyền dụng ngay vào chức Nha Ủy Nội Tán tước Lộc Khê Hầu coi trông các việc quân chính trong ngoài. Lúc ấy ông đã 55 tuổi. Đặc biệt, người ta còn kể lại rằng khi ông sửa soạn vào gặp Chúa Nguyễn thấy Chúa mặc áo lụa trắng, chân đi vớ hài xanh, tay chống gậy long trúc, đứng đợi ở dịch môn. Ông liền quay ra không vào. Chúa tình thức sửa sang áo mũ chỉnh tề rồi mời ông hội kiến. Hỏi cách giữ yên bờ cõi, ông trả lời minh bạch thông suốt, nên tin ông như thần nhân trời cho xuống giúp mình.

Từ đấy ông ra công giúp Chúa đặt định lại các phương pháp khảo thí. Huấn luyện quân đội, tuyển duyệt tráng đinh tinh nhuệ xung vào cơ phận chuyên biệt.

Năm Kỷ Tỵ 1626, Trịnh Tráng lên thay Trịnh Tùng muốn đem quân đánh chiếm miền Nam nên vin cớ Chúa Nguyễn không chịu nộp thuế hai trấn Thuận Hóa, Quảng Bình sai sứ giả đem thư của vua Lê đòi thuế. Chúa Sãi không chịu. Trịnh lại cho sứ vào bắt phải đưa con ra hầu, cùng với 30 thớt voi, 30 thuyền chiến lớn để nộp nhà Minh. Chúa Sãi chưa giải quyết ra sao thì ông tâu:

— «Hãy cứ nhận sắc thư, tránh họ khỏi nghi ngờ gây hiềm khích. Rồi gấp rút thao lược lại quân đội cho vững vàng, sửa soạn thuyền bè, thành quách vững chãi. Lúc đó tôi sẽ có kế trả lại sắc thư mà không lo sợ gì quân kia».

Chúa Sãi v lời, giao cho ông phụ trách việc phòng thủ. Ông nghiên cứu địa thế rồi xin đắp lũy Trường Dục (chạy từ chùa Non ở chân núi Trường Dục đến bãi Hạc Hải) Lũy cao 3 thước, dài chừng 10 cây số và rộng 6 thước. Còn gọi là lũy Thầy. Sau ông lại xin đắp thêm lũy Đồng Hới (Chạy từ chân núi Đầu Mâu đến gần cửa Nhật Lệ) Cao khoảng 6 thước, dài 18 cây số. Công cuộc phòng thủ hoàn tất, ông khuyên Chúa Sãi không nên nộp thuế cho Trịnh nữa và sai người đem trả sắc thư ngày trước của vua Lê. Trước khi trả, ông sai người làm một mâm đồng có hai đáy. Sắc thư được bỏ vào giữa. Trên thì đề vàng lụa vật quý. Rồi dặn sứ giả phải lên trốn về ngay khi xong việc.

Sau khi sứ giả Đặng Trọng trở về không lời từ giả, Trịnh Tráng mới nhận ra mưu có hai đáy. Lúc mở thì thấy sắc thư kèm theo bài thơ chữ Hán do Đào Duy Từ viết như sau :

« Mưu nhi vô địch.
Mịch phi kiến tích
Ái lạc tâm trường
Lực lai tương dịch »

Trịnh Tráng đưa hỏi cả triều, không ai hiểu được ý nghĩa. May nhờ Thái Ủy Phùng Khắc Khoan giải thích theo lối chiết tự thành bốn chữ: «DƯ BẤT THỌ SẮC» Nghĩa là «ta không nhận sắc phong.»

Chúa Trịnh hiểu rõ nỗi giận, cắt quân chinh phạt. Nhưng nghe tin họ Mạc quấy rối ở Hải Dương Cao Bằng nên đình lại. Và cho thuyết khách đem vàng bạc vào Nam dụ Đào Duy Từ về. Ông không chịu vì không thể phụ lòng người tri kỷ, nên phải mượn bốn câu ca dao trả lời :

« Ba đồng một mẻ trâu cay.
Sao anh không hỏi những ngày còn không.

Bây giờ em đã có chồng,
Như chim vào lồng như cá cắn câu... »

Chúa Trịnh cũng nhất định dụ cho được, lại sai thuyết khách vào. Ông phải gửi ra Chúa Trịnh hai câu thơ dứt khoát :

« Có lòng xin tạ ơn lòng,
Xin đừng lại nữa mà chồng em ghen. »

Đào Duy Từ giúp Chúa Nguyễn được 08 năm thì mất, thọ 63 tuổi (1634). Con cháu Chúa Nguyễn sau này dựa vào hai kỳ công của ông, giữ yên bờ cõi. Đại thắng quân Trịnh nhiều lần mỗi lần giết hàng vạn binh lính xứ Đàng Ngoài ở chung quanh lũy. Ai nấy đều khiếp sợ. Chúng ta thỉnh thoảng nghe những câu thơ truyền tụng, tả nỗi nguy hiểm ấy như :

« Thứ nhất nguy hiểm lũy Thầy,
Thứ nhì Võ Xá Đồng lũy góm ghê. »

YẾU PHU sưu tầm

Ô CHỮ LỊCH SỬ HAI BÀ TRƯNG



TRẢ LỜI ĐỐ VUI

bảng số 5 hình con rùa.

CỘT ĐỒNG MÃ VIỆN.

Sử chép, sau khi thắng trận, Mã Viện rất kiêu hãnh về thành quả chiến công của mình, nên đã cho dựng một cột đồng ở phân giới Hoa Việt trên khắc hàng chữ «Đồng trụ chiết, Giao chi diệt». Ý nói cột đồng này gãy, giống Giao chi cũng chẳng còn.

So sánh sự bền vững của cả một giống nòi bằng sự bền vững của một cây cột trụ, dù bằng đồng, Mã Viện đã tỏ ra khinh miệt dân ta và không có cái nhìn sâu sắc.

Đối với dân ta thời đó, tất nhiên đó là một cái gai trước mắt. Nhờ đi thì không được vì cường quyền đang áp bức. Mà đề yên thì tự ái dân tộc vô xé tâm can.

Vậy thì hãy chôn nó bằng một hòn đá nhỏ ném vào mỗi lúc đi qua, sức sống của dân ta thật mạnh mẽ, tinh thần đoàn kết thật vô biên, ý chí quật cường nung nấu thật bền bỉ.

Và quả nhiên cột đồng đã bị chôn lấp dưới đồng đá chất cao như núi do hàng ngàn, hàng triệu bàn tay góp phần.

Một bài học đích đáng cho những kẻ nghi ngờ sức sống của dân tộc.

THẮC MẮC

(tiếp theo trang 2)

định luật...)

2) Marcel Proust là ai mà cháu thấy ở cuốn Mưa Lá Me của Nguyễn

thị Xinh ?

KHOA
(Đò Năng)

ĐÁP: 1) Đây là bất đẳng thức trong một tam giác.

2) Marcel Proust là một văn sĩ người Pháp, sinh ở Ba Lê năm 1871, mất năm 1922, tác giả của rất nhiều tác phẩm mà cuốn nổi tiếng nhất là cuốn A la recherche du temps perdu
thiếu nhi /29

PHẦN I

Thụy buồn, chắc chắn như vậy rồi. Nó sờ vào móng đất, ở đó còn lẩn lẩn mấy vết chồi lông gà rất rần rạt. Khu vườn đầy bóng tối, lá cây chấp chới trên đầu Thụy. Thụy ngồi ở đây không ai thấy nó được. Thụy có thể yên trí ngồi một mình và không sợ ai làm rợn, lúc này là lúc Thụy cần sự cô đơn nhất, Thụy có thể khóc, có thể để cho những giọt nước mắt được tự do tràn xuống má, thương cảm cho thân phận mình.

Khi Thụy bị chú bắt nằm dài trên di văng, nhận những phát chồi lông gà đau quần đất, rất như bông lữa, Thụy không khóc, không chảy một giọt nước mắt, chú Thụy càng tức giận, đáng nhẽ ra Thụy phải khóc như mọi lần, phải van xin chú tha thứ, nhưng lần này thì Thụy gan góc đến độ chú phải tuyệt vọng, liệng cái chồi lông gà vào góc nhà, ra ghế ngồi thờ dài. Không khí trong nhà trở nên nặng nề, những đứa em họ của Thụy ngồi im thin thít, chúng không còn dám nhúc nhích, nghịch ngợm, kể cả đứa bé nhất, những đứa lớn cúi gằm trên trang sách học, chúng lo lắng một trận lôi đình khác của bố, có thể vì tức giận Thụy mà ông trút lên đầu chúng.

Sự im lặng của chú Thụy kéo dài nặng nề, Thụy vẫn nằm dán người trên di văng, môi Thụy cắn chặt, Thụy đau lắm, đau nhưng không thể khóc được, cũng không thể van xin, vì Thụy tự hiểu rằng mình chẳng làm điều gì lỗi lầm hết. Việc Thụy làm không phải là một cái lỗi, cũng chẳng phải là một cái tội. Thụy viết văn. Viết văn hay làm thơ không thể nào coi đó là tội lỗi được, Thụy vẫn học giỏi, thi đậu vào trường công đang hoàng, Thụy chỉ viết văn lắm lắm sau giờ học hoặc những lúc nào rảnh rỗi. Những đứa em họ của Thụy phục Thụy sát đất do tài viết văn của Thụy. Thụy còn cho chúng biết rằng Thụy là trưởng ban báo chí trong lớp, hằng tháng Thụy cùng một số bạn bè trong lớp, làm báo. Lần đầu tiên Thụy có một truyện ngắn đăng báo, có lời người phụ trách nhân Thụy đến tòa báo lãnh tiền nhuận bút tượng trưng.

thiều nhi/30

MƠ LÀM VĂN SĨ

Truyện dài của
NGUYỄN-THỤY-LONG

Chú đã khám phá ra điều đó, chú tức giận đến tột độ, tay chú cầm tờ báo mà run lên vì giận, chú dí tờ báo vào mặt Thụy, Thụy nhìn thấy đôi mắt chú nhú lại sau cặp kính trắng dày cộp:

— Có phải thằng Thụy viết đây không?

Thụy linh cảm thấy có điều gì không hay sẽ xảy ra cho mình, nhưng chỉ một thoáng, Thụy thấy rằng mình không thể hèn nhát chối bay chối biến đi được, còn sĩ khí. Sĩ khí là cái đêch gì, Thụy không cần biết, nhưng nó cảm thấy sĩ khí đang bùng bùng sôi trong huyết quản, nó bèn ngẩng mặt lên, nhìn thẳng vào mặt chú:

— Dạ vâng, chính cháu viết.

Như một gáo nước lạnh dội vào người chú, chú lặng người một lát rồi mới nổi giận:

— Nằm xuống giường, con Hạnh đâu lấy cái chồi lông gà.

Con bé Hạnh mang cái chồi lông gà đến, nó sợ hãi và nói nhỏ vào tai Thụy:

— Anh Thụy xin lỗi ba Hạnh đi.

Nhưng Thụy không xin lỗi, Thụy lẳng lặng nằm xuống giường, nhận những phát chồi lông gà vào móng đất. Điềm nhip cho mỗi nhát chồi là tiếng giận dữ của chú: «Này văn sĩ, này văn sĩ».

Mọi khi, mỗi lần Thụy có lỗi, chú chỉ đánh Thụy có ba phát chồi lông gà, nhưng lần này chú đánh đến năm phát. Chú vừa tức giận vừa ngạc nhiên vì sự gan góc bướng bỉnh của Thụy. Bây giờ thì chú giận quá rồi, chú ngồi lặng người trên ghế xích đu, chú ngồi thật lâu, không khi nào trở nên nặng nề, Thụy nghe rõ tiếng đồng hồ treo tường kêu tích tắc.

Chú đứng dậy, chú rót một ly nước lọc uống ừng ực, chú ra lệnh:

— Thụy, đứng dậy.

Thụy uể oải đứng dậy, chú ngoắc tay:

— Đến đây.

Thụy đến bên chú, mắt ráo hoảnh, không tỏ một thái độ đau đớn nào, mặc dầu móng đất Thụy đau rất, chú hỏi:

— Cháu có nhận cháu có lỗi không?

Thụy im lặng không trả lời, nhưng Thụy trả lời thầm với mình: «Tại sao lại có lỗi, viết văn mà có lỗi sao?». Chú không bắt Thụy trả lời, ông nói tiếp:

— Cháu nên nhớ rằng cháu là một đứa trẻ mồ côi bố, bố cháu là anh ruột của chú, ngày bố cháu chết đi, bố cháu không kịp trời trần một lời nào với chú, nhưng chú tự thấy rằng chú có bổn phận với bố cháu, chú có trách nhiệm dạy bảo cháu nên người, cháu phải học, cháu phải học, cháu nhớ không, cháu phải làm toán cho giỏi, đứng nhất lớp, tháng vừa qua cháu đã xếp hạng hơi kém, bây giờ chú mới biết rằng cháu đáng nhẽ dùng thì giờ để học hành, cháu đi viết văn...

Chú Thụy nói thật nhiều, Thụy không nghe ông nói những gì nữa, nhưng đại khái thì chú muốn sau này Thụy trở thành một ông bác sĩ, một kỹ sư gì đó, còn làm nghệ sĩ thì nghèo rớt mồng tơi, như bố của Thụy, bố Thụy cũng là một nghệ sĩ vậy, một nghệ sĩ có bằng cấp chứng nhận, họa sĩ xuất thân từ trường Cao Đẳng Mỹ Thuật Đông Dương, nhưng rồi suốt đời ông có bán được bức tranh nào đâu, đó là tấm gương sáng mà Thụy phải nhìn vào đó làm gương.

NHẬT TIẾN

Đường lên núi THIÊN MÃ

(tiếp theo)

— Thím Hường ! Chà, hồi này xe nước của thím bành đừ.

Thím Hường đang ngồi phe phẩy cái quạt, nghe thấy tiếng gọi vội vàng quay lại. Thím nhìn nó như dò hỏi. Hình như thím đang lục lọi trí nhớ coi thằng oắt con đã quen biết mình trong dịp nào.

Đoán biết được sự ngỡ ngàng của thím, Sơn vội vàng nói tiếp :

— Chà ! Anh Tâm vậy mà cũng tẻ chớ. Đi cả tháng nay không có tin tức gì về cho đàn em cả. Người đàn bà thoáng lộ một nét vui mừng :

— Ủa ! Vậy ra cậu là chú em của anh Tâm đó hả.

Sơn gật đầu rồi rít :

— Dạ... dạ... đúng vậy đó thím. Sau khi nhìn Sơn một cách kỹ càng, Thím Hường mới lại hỏi :

— Cậu tên gì nhỉ. Tại sao không thấy anh Tâm nhắc tới. Sơn cố làm ra vẻ thần nhiên :

— Dạ... bị chỗ em của anh Tâm thì thiếu gì.

— Bộ sở đông lắm hả ?

Ồc Sơn lóc lên một tia sáng như kẻ đi đêm vừa được một tia chớp dẫn đường, nó vội vàng đáp vừa thận trọng vừa lo :

— Dạ đông lắm, nhiều việc lắm thím à...

— Vậy sao nó còn thì giờ đi chơi kia. Nó nói về nghỉ ngơi mười ngày mà tới cả tháng nay rồi, chưa thấy ra.

Sơn tóm ngay được cơ hội, vội vàng tấn công ngay :

— Dạ, thưa đảng sở cũng thắc mắc vậy đó. Họ biểu sao anh Tâm nói đi có vài ba ngày. Tới nay là một tháng rồi chưa thấy trở lại. Bao nhiêu công việc trễ.

Người đàn bà lo lắng :

— Chết vậy rồi có làm sao không ? Họ có nói gì không ?

— Dạ kể ra cũng phiền lắm. Nhưng họ cứ cố chờ anh Tâm. Họ sai cháu tới tìm anh để biết coi làm sao ?

Thím Hường đáp :

— Tôi cũng chẳng biết làm sao đây. Mấy bữa rày tôi lo quá.

— Dạ, thưa thế còn chị Tâm ?

— Vợ nó đó hả ? Về ở luôn dưới đó rồi. Cũng chưa thấy viết thư ra.

Sơn «à» lên một tiếng ra vẻ hiểu biết rồi nói :

— Vậy ra chuyện này anh Tâm đưa chị Tâm về nghỉ ngơi ở hẳn dưới quê. Thôi. Vậy chắc là anh còn ở lại chơi với chị Tâm ít bữa nữa rồi mới ra chớ gì ?

Thím Hường gật đầu :

— Chắc là như vậy.

— Mà điều cũng khá lâu rồi. Ở đảng sở, người ta bắt đầu sốt ruột.

— Tôi cũng vậy nữa !

— Dạ, bởi thế người ta tính cho cháu tới đây kiểm thử nếu cần thì cũng đi Bến Tre luôn để gặp anh. Công chuyện nhiều cái gấp cần anh lắm.

Người đàn bà vui mừng :

— Ở !... Vậy thế cũng hay đó. Cậu thử xuống kiểm giùm coi. Tôi muốn đi mà kẹt cái hàng này quá.

Sơn hăng hái :

— Cháu thì lúc nào cũng sẵn sàng. Mà điều chỉ không có địa chỉ rõ ràng của anh Tâm

— Đề tôi vẽ cho rồi cậu ghi lấy.

Chẳng có khó khăn gì đâu. Nói rồi thím Hường chỉ vẽ cho Sơn lung tung từng đường đi nước bước, tới đâu thì xuống xe đồ tới đâu thì qua bắc, đi xe lam, hỏi thăm chỗ nào, về đâu, tất cả những chi tiết đó Sơn ghi chép cẩn thận vào một cuốn sổ tay nhàu nát vẫn thường đem theo trong mình. Trước khi từ giả thím

Hường, Sơn hứa hẹn :

— Có tin tức gì về của anh Tâm, cháu sẽ quay lại báo tin sau.

Thím Hường vui vẻ hưởng ứng, Thím căn dặn thêm một vài điều ; nhờ nó nhắn giùm một vài tin tức gia đình, và tất nhiên, chẳng đời nào Thím tính tiền với nó về ly đá chanh nhiều đá, nhiều chanh, lại nhiều đường. Ở khu Dân Sinh ra, Sơn trở về nhà thu xếp công việc với một vài bạn bán báo đồng nghiệp, đi mua sắm vài thứ cần dùng rồi sau cùng nó tạt lại tòa báo Ánh Sáng gửi chị Thu Dung vài chữ vắn tắt : «chị, em đi Bến Tre gấp để theo chân anh Tâm thân mến. Chừng xong việc em tường trình cho chị sau — Sơn». Sở dĩ Sơn không đến gặp thẳng chị Thu Dung là vì hai lý do : thứ nhất là trong vụ này, nó hy vọng làm nên chuyện lớn. May ra, nếu thánh cho ăn lộc nó lại ôm được mớ tài liệu của giáo sư Thomas Vincent mà Tâm què đã lấy trộm của Hội Hoa Phù Dung rồi đem về thì ắt hẳn nó sẽ chiếm công đầu và chị Thu Dung cũng như ông Mạc Kính phải phục nó sát đất. Thứ hai là nó sợ chị Thu Dung vì lo lắng cho nó mà cản lại không cho đi. Ôi ! không mạo hiểm vào hang cọp thì làm sao bắt được các chú cọp con. Sơn nghĩ thế và tin tưởng ở mình. Hồi năm trước nó đã chẳng liều mạng để anh Tư Bạch Đằng bịt mắt dẫn tuốt vô Chợ lớn, để vào tận trụ sở của Hội Hoa Phù Dung mà rồi có làm sao đâu. So cuộc điều tra mà nó và chị Thu Dung đang theo đuổi kỳ này, Sơn thấy khó khăn hơn lần trước nhiều. Một đảng chỉ cần đấu trí sắc bén, lanh lẹ, còn một đảng thì phải bắt tay ngay vào hành động. Kẻ nào chậm chân thì sẽ thua cuộc. Biết đâu trong lúc này Đồng Hưng cũng chẳng đang ráo riết theo dấu của Tâm què. Biết đâu Tâm què bây giờ chẳng đang ráo riết tìm đường lên Thiên Mã Sơn. Vậy thì chỉ có cách là bám sát theo họ để thừa cơ hội nhào vô «ăn cỏ» vào lúc thuận tiện nhất. Nhưng kiếm được Tâm què giữa cả một thế giới ồn ào này không phải là chuyện dễ dàng. Phải khởi sự từ chỗ bắt đầu.

(còn nữa)

thiên nhĩ / 31

★ Truyện mạo hiểm đường rừng ★



TIẾNG HÚ

TRÊN ĐỈNH NON

CHÀ - HỐC

• VŨ HẠNH •

(tiếp theo)

xuống cầm nơi tay rồi thúc con ngựa chạy tới. Con ngựa vùng chạy rượt mạnh, và khi gần qua khỏi hẻm, tới một triền đồi kể một vực sâu thì Xu Bản thấy những tảng đá lớn từ cao lỏng lẻo lăn xuống triền dốc um tùm. Những tảng đá ấy rơi đúng con ngựa làm cho con vật ngã quỵ giẫy dụa, rồi lăn xuống vực. Nhờ chân con ngựa và các cây rừng làm một chướng ngại ngăn chậm đà lại, Xu Bản kịp thời lách mình vào cái gốc cây, để tránh bị chà ngã nghiêng. Những tảng đá còn tiếp tục lăn xuống, có lúc dội vào thân cây Xu Bản đang núp, dừng lại một chút, rồi lại theo trớn, hùng hổ tuột xuống dưới xa.

Xu Bản nằm yên, không dám cử động. Một lát, anh mới trườn người. hé mắt nhìn qua kẽ lá và thoáng thấy cánh tay dài leo ngoẻo của Lão Sa Keo hiện ở trên cao. Rồi cái đầu khá to lớn của lão hiện ra, và lão cúi xuống nhìn xác con ngựa đập nát máu me với một vẻ mặt thỏa mãn, lão rọi cặp mắt cú vọ xuống dưới vực sâu, có vẻ soi tìm. Rồi chừng như thấy im lặng, lão mới biến mất sau một lùm cây.

Đội một lát không thấy lão hiện ra, Xu Bản mới bò ra khỏi chỗ núp. Anh nghe đau rất ở nơi đầu gối. Một mảng thịt đã lợt toác do sự va chạm khi anh nhào mình lăn xuống mà anh không hay. Máu chảy thấm đỏ cả chân và nghe nhức nhối, Xu Bản phải bước khắp khềnh và leo lên chỗ con ngựa. Anh nhìn con vật khôn ngoan, lấy làm thương tiếc vô hạn.

thiếu nhi/32

Nhưng sự xuất hiện của lão Sa Keo và âm mưu lão hại anh khiến cho Xu Bản lo lắng đến số phận thẳng Kha Li.

Anh vội bẻ cành cây làm gậy chống đỡ bước cho được mau hơn. Khập khểnh như thế Xu Bản cố gắng một lát đã đến chỗ cũ. Anh nhìn quanh quất không thấy Kha Li đâu cả. Trời đã chiều rồi. Ở những lùm cây chung quanh, bóng tối bắt đầu lan tràn. Xu Bản không dám kêu to, sợ lão Sa Keo còn núp ở gần đâu đó có thể thừa lúc anh không đề phòng ám hại anh chẳng. Bây giờ Xu Bản đã gãy bớt một cánh tay và một chân rồi.

Nhờ những ánh chiều sắp tắt anh thấy có những dấu chân chẳng chịt chạy về ngã suối. Đây là dấu của Kha Li. Anh chạy ra suối, chỗ thẳng bé đã mức nước, vẫn không trông thấy nó đâu. Anh đi dọc theo bờ suối để tìm. Gần một miệng hố, những cành cây gãy làm anh chú ý. Anh thấy những mảng đất lở gần đây. Cúi nhìn xuống dưới anh chỉ thấy một màu đen thăm thẳm. Có lẽ Kha Li đã bị xô xuống đây chăng? Nếu quả như thế, chắc gì nó còn sống sót. Xu Bản chợt nhớ ở trong lòng hố thường có rễ cây đâm chồi chẳng chịt phía dưới, biết đâu Kha Li chẳng bám vấu được vào nơi nào đó. Trời đã sắp tối, nếu nó còn sống mà không cứu được thì làm sao nó có thể qua khỏi đêm nay?

Xu Bản cúi xuống miệng hố kêu vọng rất lớn : « Kha Li ! Kha Li ! » Tiếng kêu của anh vang dội, không

có một tiếng trả lời. Anh cố lắng tai nghe ngóng. Chỉ là im lặng mênh mông. Núi rừng xào xạc trong lúc chiều về. Xu Bản cố bám vào đôi cành cây leo xuống một đoạn, rồi chỗ miệng vào lòng hố anh lại kêu tên thẳng bé rất lớn, Tiếng kêu không bị tàn mát ra ngoài, dồn hẳn xuống sâu, tạo những âm vang rất mạnh. Một lát, anh bỗng nghe có tiếng gọi ở dưới. Quá mừng, Xu Bản kêu lên :

— Xu Bản đây ! Kha Li ! Kha Li ơi !

Có tiếng « ời » đáp dưới xa. Anh tiếp :

— Chờ đó nghe chưa, Kha Li. Chờ một chút nhé.

Rồi anh bò lên miệng hố, khắp khềnh vào rừng. Anh tìm bứt mấy sợi dây mò trở thật lớn và dài, nối lại. Rồi ở một đầu Xu Bản cột một tảng đá cho thông xuống miệng hố. Một lát, anh nghe ở nơi đầu dây có sự giằng mạnh, Xu Bản lấy thể đứng trên mô đất, chuyển hết gần lực trên cái cánh tay còn lại, cúi xuống kéo lên. Một lát, Kha Li đã nhô lên gần miệng hố. Thằng bé thấy anh mừng quá, chảy tràn nước mắt. Kha Li giúp nó bước lên khỏi hố. Nó bị sây sát sơ sài trên mình. Nó nói :

— Tại Kha Li không đề phòng, đề thẳng Sa Keo lừa gạt.

— Thôi được, về nhà hẳn hay, Kha Li.

Thấy Xu Bản bị thương tích, nó vội kêu lên :

— Trời ơi ! Sao anh lại bị như thế ?

(còn nữa)

HỘP THƯ VƯỜN HỒNG (tiếp theo)

Em NGỌC Saigon, Mới thoáng nhìn nét chữ của em, chị lạng hẳn người đi, 18 năm trước hiện về ngay mắt chị. Nét chữ của em giống hệt chị bạn học của chị ngồi ngay cạnh chị. Chị T.A. Trong cái trạng thái tinh thần đầy xúc cảm đó, chị đọc thư em Những lời của Em nó thấm thía vào tận đáy lòng chị, chị không bao giờ cô đơn em ơi, khi mà còn có những em như em, tràn đầy tình yêu thương đối với chị. Những lời ngay thẳng của em có giá trị rất đậm đà với chị. Người khen đúng làm ta lên tinh thần, đó là bạn tốt của ta, người chê đúng cho ta cái sai lầm, đó là ân nhân của ta, chị rất cảm ơn em. Đúng như em nhận xét, khi viết những bài ngắn gửi tới các em, sở dĩ chị có cái thiết tha đó chính là vì chị rung động bằng trái tim chị đối với tuổi trẻ, thành ra cũng có cái dở là đôi khi thiếu chất văn chương, phải không em.

Em Lê Nghĩa, Nha Trang: Em nào viết chữ đẹp, chị thích lắm và khen rồi rít, viết chữ bình thường chị cũng thích nhưng không khen rồi rít còn viết chữ xấu thì chị thông cảm vì chữ chị cũng xấu lắm. Tuy nhiên chị mong các em của chị nếu viết xấu thì ráng tập cho đẹp. Tuyệt nhiên, không bao giờ có em nào bị chị liệt thư vào sọt rác vì tội viết xấu. Đừng nghi oan cho chị nghe em. Chị gửi bích chương cho em rồi chị đi dán dùm chị nghe em trai. Xin cảm ơn về cái thiệp. Em và bạn em chép theo mẫu lý lịch ở số 7, kèm 2 hình gửi về tòa soạn, chị làm thẻ gấp cho. Không cần khả năng gì miễn yêu T.N. là xứng đáng vào gia đình rồi.

Em Ký tên không rõ Vũng Tàu Hôm rầy có thêm nhiều món rồi, em đã thí nghiệm cho các anh ngán luôn chưa. Làm món bánh tôm đi em. Còn chè thì biểu diễn món thịt kho liền 1 tháng. Chừng nào năn nỉ xin hết chế độ hãy ngưng nghe em gái. Các anh bắt nạt em gái là không có được rồi đó, phải không em. Lời cầu chúc của em dành cho ba mẹ chị, chị xin chuyển và xin cảm ơn em. Đó là phần thưởng quý giá mà em dành cho chị rồi nghe cưng.

Em Lâm văn Nam—Saigon Bài trả lời câu đố số 28 không hợp lệ vì em dán phiếu đố vui của số 27. Nhớ là câu đố kỳ nào dán tem kỳ đó.

Em Huỳnh Long Giang—Trảng Bàng Chị đang lần lần trả lời thư cho hết cảnh ối động đây em. Chị viết ít ỏi, có mỗi cuốn H.T. đó thôi em. Tờ báo và nhà sách là hai lãnh vực khác nhau, nên thể gia đình không có liên hệ gì ở nhà sách K.T. cả.

Em ký tên không rõ—Phú Thọ Em ra nhà sách Khai Trí số 62 Lê Lợi Saigon mua số 7, có ghi thẻ lệ rõ ràng Em nhớ viết thư phải đề tên cạnh chữ ký nghe cưng.

Em Thùy Trang—Saigon: Em không có điều gì sơ sót cả. Chị rất hân hạnh nhận em làm em tinh thần Nếu em có điều gì vui buồn, xin em cứ viết thư cho chị, chị sẽ thủ thủ với em. Quế Hương thương chị quá thành ra nói thể đấy chứ chị không được tốt đến thế đâu em. Làm chị ngưỡng mộ quá đi.

Em Nguyễn văn Thời—Vũng Tàu: Chị đã gửi Thư Mục cho em rồi đó. Chị mong luôn làm việc hữu ích cho các em mà.

Em Tô Duy Minh—Hội An: Em phải dặn sạp báo hoặc hiệu sách, họ sẽ đặt mua nhiều hơn, em sẽ có đủ báo. Em gửi mua số 7 sẽ có thẻ lệ gia nhập gia đình. Thiếu số nào em gửi tiền về tòa soạn, chị sẽ gửi cho em.

Em Tâm—Saigon: Danh nhân thế giới trong Thiếu Nhi có rất nhiều, em đỡ báo cũ ra coi sẽ thấy.

Em Thương Hoài Tâm—Kiên Giang: Em nhân tuổi em lên 2 lần, rồi em cộng thêm 5 nữa là tuổi chị đó. Em đang ở trong Vườn Hồng rồi đấy. Chị rất hoan hỉ thấy các em sốt sáng đóng góp bài vào Vườn Hồng. Thiện chí xây dựng đó rất đáng quý em ơi.

Em Quế Hương—Saigon: Chú N.T. rất cảm động được các em quý mến. Chú không bao giờ lại coi thường em nào vì vấn đề chữ đẹp hay xấu đâu em đừng nghĩ vậy chú buồn. Xưng hô với chú như trước là được lắm vì chú dạy học đã 12 năm rồi học trò của chú đã nhiều người ra đời rồi em ơi. Bài và truyện đề chú lựa, nếu hay sẽ đăng nghe em.

Em Nguyễn Tường Thụy—Saigon: Tội nghiệp, em cần thận quá đi. Phiếu dự thi nếu thiếu chữ đồ vui thì tòa soạn coi như bất hợp lệ và loại bỏ thôi, chứ em có làm gì mà giận em. Đừng thắc mắc gì nhé.

Em Quảng Điền—Pielku Tiểu sử chú N.T. trong số 29 đó em. Ràng dán bích chương quảng cáo cho T.N. thật nhiều đi em nhé. Cảm ơn các em lắm.

Em Nguyễn Văn Châu—Gò Dầu:

Em gửi 50đ và địa chỉ rõ ràng, chị sẽ gửi số 7 có thẻ lệ gia nhập gia đình. Sao em lại nói rằng em đơn độc. Em hãy đưa tay ra sẽ có hàng ngàn bàn tay nắm lấy tay em. Điều cần là phải sẵn sàng mở rộng tấm lòng, và em sẽ được đáp ứng.

Em Hương Huyền Trâm Thụy—Saigon: Bài chú N.T. đọc và lựa, hay sẽ đăng. Em đừng nóng ruột nhé. Xưa ông Khương Tử Nha ngồi câu cá tới 80 tuổi mới ra làm tướng quốc, lừng lẫy sử xanh. Đừng có nóng.

Em Lương văn Nhạc Pielku: Kỳ đó gửi thường, có lẽ bị thất lạc. Cho nên từ nay tất cả đều gửi bảo đảm. Cước phí bảo đảm hơi đắt hơn, lại thêm giá cước phí tăng lên gần gấp hai, cho nên hiện nay tiền cước phí mỗi bộ Thiếu Nhi là 168đ. Tòa soạn tính 150đ. cho gọn. Giá 10 cuốn là 100đ, công và vật liệu đóng bộ thêm 100đ, cước phí 150đ, tổng cộng là 650đ. Vậy em gửi 1250đ, chị gửi ra 2 bộ 1 và 2, thì tiền của em đã hết. Em vui lòng gửi thêm, chị sẽ gửi bộ 3 cho em. Chị gửi bảo đảm từ 1 đến 8 luôn thẻ đó em. Thành lập thi văn đoàn khỏi phải xin phép. Vẽ truyện tranh bằng mực đen trên giấy trắng dày. Luyện viết văn em coi chị trả lời Anh Quân ở trên. Gửi bản chính của bài luận và kèm theo 1 tấm hình. Mua sách ở nhà sách Khai Trí đề bưu phiếu như sau: Nhà sách Khai Trí, 62 Lê Lợi Saigon.

Thương mến tất cả các em

NHẮN CHUNG TẤT CẢ CÁC EM

Vì giấy đã tăng giá từ 3 tháng nay rồi, và tòa soạn cũng đã chịu đựng cho tới số 30. Vậy kể từ số 31, giá báo sẽ bán là 50đ mỗi số, thay vì 40đ. Mong các em thông cảm với quyết định bất đắc dĩ này.

Giá báo:

Từ số 1 đến số 30: 40đ mỗi số
Từ số 31 trở đi: 50đ mỗi số

Báo đóng bộ mỗi cuốn 10 số
Bộ 1 từ số 1 đến số 10 giá 500đ
Bộ 2 từ số 11 đến số 20 giá 500đ
Bộ 3 từ số 21 đến số 30 giá 500đ

Ở xa xin gửi thêm tiền **cước phí bảo đảm** (chắc chắn không sợ thất lạc)

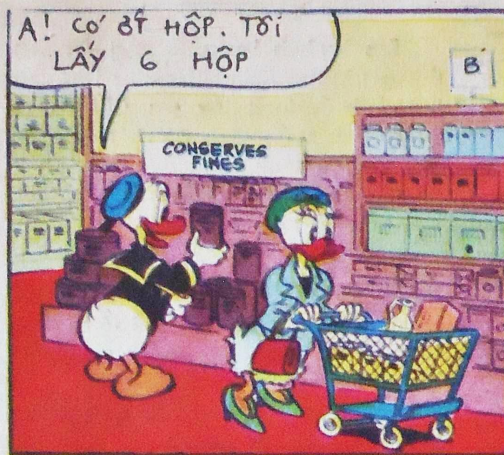
1 bộ 150đ

1 số báo 15đ.

Tất cả báo trên đều có bán tại Nhà Sách Khai Trí 62 Lê Lợi Saigon hoặc tòa soạn.

Bưu phiếu đề: Bà Đỗ thị Phương
Thư từ, Bài vở đề: Kính gửi Chú Nhật
Tiến 159 Thiệu Trị—Phủ Nhuận—Saigon.

VỢ CHỒNG VỊT đi Siêu Thị



© 1970. — Walt Disney Productions.

